VĂN HÓA

CƠ QUAN CỦA BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

NĂM THỨ 68

THỨ TƯ

30.4.2025 (3.4 Ất Tỵ)

Số 52 (4186)

www.baovanhoa.vn

Email: baovanhoa@fpt.vn

50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

VANG VỌNG KHÚC CA CHIẾN THẮNG LỊCH SỬ

● **Sáng nay, Đại lễ kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước** [2+3&4]



Chương trình nghệ thuật đặc biệt *Mùa xuân thống nhất* do Bộ VHTTDL chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và TP.HCM tổ chức tối 29.4 là lời tri ân chân thành đến các thế hệ đi trước Ảnh: TR.HUẤN

NGÀY CHIẾN THẮNG 30.4:

Hành trang vững chắc bước vào kỷ nguyên hùng cường [5]

Dấu ấn văn hóa sau 50 năm thống nhất đất nước [8]

"Tiếng nói lịch sử" giữa giờ khắc giải phóng [11]

VĂN HÓA & **SUY NGẪM**

Biểu tượng của văn hóa Việt Nam

● **TS NGUYỄN THÁI HÒA**

Nửa thế kỷ sau ngày non sông liền một dải, chiến thắng 30.4 không chỉ còn là ký ức lịch sử. Đó là biểu tượng sống động của sức mạnh văn hóa, của lòng dân, của một dân tộc luôn biết đi qua chiến tranh bằng nhân nghĩa và xây dựng hòa bình bằng khát vọng phát triển và đoàn kết.

(Xem tiếp trang 12)

50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

Vang vọng khúc ca chiến thắng lịch sử

● THÙY TRANG - NGỌC NHIÊN - ĐÌNH TOÁN; ảnh: TRẦN HUẤN

Những chiến thắng vang dội của chiến trường miền Nam, đặc biệt là chiến thắng lịch sử ngày 30.4.1975 không chỉ là kết quả của ý chí kiên cường, tinh thần quật khởi của quân và dân ta mà còn là món quà thiêng liêng gửi đến vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Trong không khí rộn ràng chào mừng 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30.4.1975 - 30.4.2025), tối 29.4, chương trình nghệ thuật đặc biệt *Mùa xuân thống nhất* đã diễn ra trang trọng, xúc động tại Công viên Sáng tạo (TP Thủ Đức, TP.HCM). Chương trình do Bộ VHTTDL chủ trì, phối hợp cùng Bộ Quốc phòng, Bộ Công an và UBND TP.HCM tổ chức.

Tham dự chương trình nghệ thuật có Tổng Bí thư Tô Lâm và phu nhân; nguyên Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh; Chủ tịch nước Lương Cường; nguyên Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết; nguyên Chủ tịch nước Trương Tấn Sang; Thủ tướng Phạm Minh Chính; nguyên Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng; Chủ tịch Quốc hội Trần Thanh Mẫn; nguyên Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân; Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú; nguyên Thường trực Ban Bí thư Phan Diễn; nguyên Thường trực Ban Bí thư Trần Quốc Vượng; Chủ tịch Ủy ban TƯMTTQ Việt Nam Đỗ Văn Chiến; Bí thư Thành ủy TP.HCM Nguyễn Văn Nên.

Tham dự chương trình còn có lãnh đạo các nước CHDCND Lào, Vương quốc Campuchia, Cộng hòa Cuba, Cộng hòa Belarus, CHND Trung Hoa, các chính đảng và bạn bè quốc tế. Và đặc biệt là sự có mặt của hơn 10.000 khán giả xem trực tiếp chương trình nghệ thuật.

Lời tri ân gửi đến các chiến sĩ, đồng bào

Phát biểu khai mạc, Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc, gửi tới Tổng Bí thư, các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước, quý vị đại biểu và toàn thể nhân dân lời chúc sức khỏe, hạnh phúc và thành công. Ngược dòng 50 năm, cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa xuân năm 1975, đỉnh cao là Chiến dịch Hồ Chí Minh, đã đưa đất nước bước vào thời kỳ mới. Âm vang của đại thắng mùa xuân mãi là biểu tượng sáng ngời của chủ nghĩa anh hùng cách mạng Việt Nam, là chiến công vĩ đại của thế kỷ XX, mang tầm vóc quốc tế và thời đại sâu sắc.

Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng nhấn mạnh: "Văn hóa, nghệ thuật luôn là mặt trận quan trọng, không chỉ góp phần vào khúc khải hoàn 30.4.1975, mà còn mang sứ mệnh kết nối quá khứ và tương lai, dẫn đường cho dân tộc. *Mùa xuân thống nhất* là lời tri ân chân thành gửi đến các chiến sĩ, đồng bào đã hy sinh vì độc lập, tự do, để màu cờ Tổ quốc mãi thắm tươi, để tiếng cười chiến thắng mãi vang xa". Điểm nhấn của chương trình là bản trường ca vang lên từ niềm tin sâu thẳm, nơi mỗi lời ca là một bông hoa tưởng niệm, mỗi chuyển động là nhịp đập của triệu trái tim Việt Nam chung giấc mơ hòa bình và thịnh vượng. Bộ trưởng Nguyễn Văn Hùng cho biết: "Thông điệp chương trình là niềm tin mãnh liệt vào sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam quang vinh, vào tinh thần đoàn kết của nhân dân để tiếp tục viết nên bản hùng ca mới trong hành trình dựng xây đất nước hùng cường, phát triển".

Với thời lượng 90 phút, chương trình gần 20 tiết mục nghệ thuật đan xen giữa ca khúc, hoạt cảnh, múa và hình ảnh tư liệu quý giá, mang lại trải nghiệm vừa hào hùng, vừa sâu lắng. Chương trình bao gồm ba chương: "Nỗi đau chia cắt và con đường thống nhất", "Mùa xuân hòa bình" và "Mùa xuân của kỷ nguyên mới". Các tiết mục nghệ thuật trong chương trình được dàn dựng công phu, kết hợp hài hòa giữa truyền thống và hiện đại. Những ca khúc vượt thời gian được phối khí mới để gần gũi với giới trẻ, đồng thời giữ trọn tinh thần "tất cả vì miền Nam ruột thịt", thể hiện khát vọng đoàn kết và thống nhất đất nước. Bên cạnh các bản tráng ca hào hùng



Tổng Bí thư Tô Lâm và các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước chúc mừng các nghệ sĩ, diễn viên sau đêm diễn

là những ca khúc mang tinh thần hội nhập, phát triển và khơi dậy niềm tự hào dân tộc trong thời đại mới. Chương trình nghệ thuật *Mùa xuân thống nhất* mở đầu bằng hình ảnh đoàn tàu Thống nhất và khoảnh khắc đoàn tụ Bắc - Trung - Nam sau ngày đất nước liền một dải, gợi nhắc không khí thiêng liêng của mùa xuân lịch sử qua các ca khúc *Hà Nội - Huế - Sài Gòn, Đêm pháo hoa, Mùa xuân trên TP.HCM*…

Khán giả được ngược về năm 1954, từ chiến thắng Điện Biên Phủ vang dội đến Hiệp định Giơnevơ, rồi nỗi đau chia cắt đất nước tại sông Bến Hải, cầu Hiền Lương. Nỗi niềm ấy được thể hiện đầy xúc động qua hoạt cảnh *Câu hò bên bến Hiền Lương* và trích đoạn cải lương *Ở hai đầu nỗi nhớ*. Tiếp nối là hoạt cảnh tố cáo chế độ đàn áp khốc liệt sau Hiệp định Giơnevơ. Trong gian khó, nhân dân miền Nam vẫn kiên cường đấu tranh, hướng đến ngày thống nhất. Giọng đọc của Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 1963 vang lên trong không gian sân khấu: *"Nước Việt Nam là một, dân tộc Việt Nam là một. Dù cho sông cạn đá mòn, nhân dân Nam, Bắc là con một nhà"* như ngọn đuốc thiêng soi đường cho cả dân tộc. Từ đó, Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam ra đời, tiếp tục ngọn lửa kháng chiến… Chương trình khép lại với những ca khúc như *Viết tiếp câu chuyện hòa bình, Khát vọng là người Việt, Lời trái tim Việt Nam* và *Như có Bác Hồ trong ngày vui đại thắng*, thể hiện khát vọng hòa bình, phát triển và khẳng định vị





Khán giả cổ vũ nồng nhiệt chương trình

thế Việt Nam trên trường quốc tế sau 50 năm thống nhất.

Sự kết hợp nhuần nhuyễn giữa dàn nhạc giao hưởng, hợp xướng, vũ đoàn, cùng các lớp nghệ thuật cải lương, dân ca, hip hop, rap… đã tạo nên bức tranh nghệ thuật phong phú, đầy màu sắc, nhưng vẫn giữ được cốt lõi của tinh thần Việt Nam, của hồn dân tộc.

"Lời trái tim Việt Nam"

Thứ trưởng Bộ VHTTDL Tạ Quang Đông, Tổng đạo diễn chương trình chia sẻ: Chương trình *Mùa xuân thống nhất* quy tụ hơn 1.300 nghệ sĩ, diễn viên và lực lượng hậu cần, trong đó có sự tham gia hỗ trợ đặc biệt từ lực lượng quân đội, công an, các trường nghệ thuật TP.HCM và các đoàn nghệ thuật chuyên nghiệp. Đây là một trong những chương trình quy mô lớn nhất do Bộ VHTTDL tổ chức từ trước đến nay.

Được góp mặt trong chương trình, nhiều nghệ sĩ bày tỏ niềm xúc động và tự hào. Với NSƯT Võ Minh Lâm, việc được góp mặt tại *Mùa xuân thống nhất* là niềm hạnh phúc và tự hào to lớn, khi được hòa mình cùng nhiều nghệ sĩ, diễn viên từ khắp mọi miền đất nước cùng nhau lan tỏa những giá trị tốt đẹp bằng lời ca, tiếng hát. NSƯT Võ Minh Lâm cho biết, anh luôn ý thức được mình phải có trách nhiệm truyền tải những thông điệp tích cực, khơi dậy lòng yêu nước và tiếp lửa truyền thống cho thế hệ trẻ hôm nay. Nam nghệ sĩ cho hay, chương trình nghệ thuật lần này không chỉ là món quà tinh thần tri ân quá khứ, mà còn là nguồn động viên mạnh mẽ, khích lệ thế hệ trẻ tự tin, bản lĩnh hơn, vững bước trên con đường dựng xây đất nước trong thời đại mới. Trong chương trình lần này, anh tham gia hoạt cảnh *Câu hò bên bờ Hiền Lương* và trích đoạn cải lương *Ở hai đầu nỗi nhớ* cùng với NSND Thu Hiền và NSND Hồ Ngọc Trinh.

"Chúng ta được sống trong hòa bình hôm nay là nhờ biết bao thế hệ cha ông đã hy sinh xương máu. Thế hệ trẻ cần sống sao cho xứng đáng, tiếp nối những giá trị thiêng liêng mà cha ông đã gìn giữ và đánh đổi bằng cả cuộc đời", NSƯT Võ Minh Lâm chia sẻ và bày tỏ niềm tự hào khi chương trình có sự hiện diện của Tổng Bí thư Tô Lâm, cùng các bác lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng và Nhà nước. Đặc biệt, sự hưởng ứng nồng nhiệt từ hơn 10.000 khán giả đã cho thấy nghệ thuật có sức mạnh kết nối quá khứ với hiện tại, lay động trái tim và truyền cảm hứng cho mọi thế hệ.



Các tiết mục được đầu tư công phu, hoành tráng, thể hiện sự tri ân lịch sử thông qua nghệ thuật

Cùng chung dòng cảm xúc, ca sĩ Đức Phúc bày tỏ: "Khi thể hiện ca khúc *Khát vọng là người Việt* trong chương trình nghệ thuật đặc biệt *Mùa xuân thống nhất*, không chỉ Đức Phúc mà các nghệ sĩ khác đều cảm thấy phấn khởi vì được sống trong không khí thiêng liêng của lịch sử dân tộc". Với những ca từ: *Tuổi trẻ hôm nay/Xin được tiếp bước ông cha/Bằng những khát khao/Góp sức cho nước nhà/Để thế giới luôn nhìn thấy một Việt Nam/Luôn kiên trung vượt núi xa*, ca sĩ Đức Phúc cho hay, *Khát vọng là người Việt* không chỉ là một tiết mục âm nhạc mà còn như tiếng lòng của thế hệ trẻ về khát vọng cống hiến cho Tổ quốc. Chia sẻ ngay sau phần trình diễn của mình, ca sĩ Hoàng Bách thể hiện sự xúc động khi cất tiếng hát trong một sự kiện mang nhiều ý nghĩa lịch sử. Anh cho biết: "Tôi sinh ra năm năm sau ngày thống nhất, lớn lên trong hòa bình. Qua lời kể của cha mẹ và các thế hệ đi trước, tôi hiểu rằng độc lập hôm nay là thành quả của biết bao mất mát và hy sinh. Được hát trong một chương trình như thế này là cách tôi tri ân lịch sử bằng chính âm nhạc".

Trong chương trình, ca sĩ Hoàng Bách đã trình diễn liên khúc *Lời trái tim Việt Nam - Như có Bác trong ngày vui đại thắng*. Với *Lời trái tim Việt Nam*, đây là ca khúc do chính Hoàng Bách sáng tác, được ấp ủ trong suốt một năm nhằm đánh dấu cột mốc lịch sử 50 năm đất nước liền một dải. Ca khúc thể hiện cảm xúc của một người con sinh ra trong hòa bình, luôn ý thức về giá trị của tự do và độc lập. "Đây là bài hát đầu tiên tôi viết về Tổ quốc với tất cả trải nghiệm và cảm nhận của mình. Ca khúc không chỉ là tiếng nói cá nhân, mà còn là tâm tình chung của những người Việt hôm nay, những người đang sống, làm việc và trưởng thành trong một đất nước hòa bình, đổi mới từng ngày", nam ca sĩ bày tỏ.



> *Văn hóa, nghệ thuật luôn là mặt trận quan trọng, không chỉ góp phần vào khúc khải hoàn 30.4.1975, mà còn mang sứ mệnh kết nối quá khứ và tương lai, dẫn đường cho dân tộc.* Mùa xuân thống nhất *là lời tri ân chân thành gửi đến các chiến sĩ, đồng bào đã hy sinh vì độc lập, tự do, để màu cờ Tổ quốc mãi thắm tươi, để tiếng cười chiến thắng mãi vang xa.*
>
> **(Bộ trưởng NGUYỄN VĂN HÙNG)**

Dư âm đọng mãi

Dù chương trình nghệ thuật *Mùa xuân thống nhất* vừa khép lại, nhiều khán giả vẫn nán chờ bên sân khấu ngoài trời như chưa muốn rời đi. Những giai điệu hào hùng, những hình ảnh tái hiện lịch sử một thời đã để lại dư âm sâu sắc trong lòng người xem.

Bà Nguyễn Kim Cúc (ngụ quận Bình Thạnh, TP.HCM), một giáo viên nghỉ hưu, xúc động chia sẻ: "Tôi đã sống qua thời đất nước chia đôi. Khi nghe lại bài *Câu hò bên bến Hiền Lương*, tim tôi như thắt lại. Nhưng nhìn đất nước hôm nay yên bình, phát triển, tôi cảm thấy vô cùng hạnh phúc và tự hào". Từ Thủ Đức, anh Trần Thanh Sơn (53 tuổi) cùng gia đình đến xem chương trình và không giấu được niềm vui xen lẫn bồi hồi. Anh nói: "Lâu rồi mới có dịp đi xem văn nghệ và thật sự bất ngờ vì chương trình hay, giàu cảm xúc như vậy. Những bài hát xưa khiến lòng rộn ràng, còn các tiết mục hiện đại về sự phát triển của đất nước làm tôi thấy rõ Việt Nam mình đã thay đổi rất nhiều". Với thế hệ trẻ, chương trình cũng mang lại những trải nghiệm đặc biệt. Nguyễn Dương Phương Anh, sinh viên Trường ĐH Văn hóa TP.HCM, tâm sự: "Em từng nghĩ lịch sử là chuyện xa vời, nhưng hôm nay, mỗi bài hát, mỗi hoạt cảnh khiến em như được sống trong thời khắc ấy. Cảm giác rất thật và đầy tự hào".

Không chỉ có người dân TP.HCM, nhiều khán giả đến từ Hà Nội, các tỉnh phía Bắc và kiều bào cũng tranh thủ dịp đến TP.HCM dự lễ kỷ niệm 30.4 để đến thưởng thức chương trình. Các khán giả bày tỏ sự trân trọng với cách dàn dựng công phu, nội dung sâu lắng, mang đậm giá trị lịch sử và tinh thần dân tộc. "Từng tiết mục trong *"Mùa xuân thống nhất"* như một lát cắt ký ức sống động, khơi dậy niềm tự hào và hun đúc lòng yêu nước trong mỗi người Việt - không phân biệt tuổi tác hay vùng miền…", bác Lương Văn Thành (70 tuổi), một Việt kiều Pháp nói trong niềm xúc động. ■



50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

Sáng nay, Đại lễ kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước

THÙY TRANG

Sáng nay 30.4, tại TP.HCM diễn ra Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30.4.1975 - 30.4.2025). Mọi công tác chuẩn bị đã hoàn tất, sẵn sàng cho một đại lễ trang trọng và thiêng liêng, đánh dấu mốc son hào hùng trong lịch sử dân tộc.



Các đội hình diễu binh, diễu hành đã sẵn sàng cho ngày hội lớn non sông. Ảnh chụp tại lễ tổng duyệt ngày 27.4
Ảnh: TRẦN HUẤN

Theo chương trình, Lễ kỷ niệm sẽ chính thức diễn ra từ 6h30 tại trục đường Lê Duẩn (quận 1) do Ban Chỉ đạo Trung ương kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng của đất nước trong 3 năm 2023-2025 tổ chức. Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ VHTTDL Nguyễn Văn Hùng sẽ thực hiện nghi thức khai mạc. Lễ kỷ niệm sẽ bắt đầu bằng nghi lễ chào cờ trong tiếng rền vang của 21 loạt đại bác do đội pháo lễ thực hiện tại bến Bạch Đằng, quận 1, TP.HCM.

Mở đầu Lễ Kỷ niệm sẽ là chương trình nghệ thuật "Rạng rỡ non sông Việt Nam" do Ban tổ chức Kỷ niệm các ngày lễ lớn TP.HCM chủ trì, phối hợp cùng Bộ VHTTDL, Bộ Quốc phòng, Bộ Công an thực hiện. Chương trình có thời lượng 30 phút với màn biểu diễn trống hội với chủ đề "Bản hùng ca toàn thắng", do 1000 diễn viên là học viên thuộc Đoàn Nghệ thuật trống hội Học viện Cảnh sát nhân dân (Bộ Công an) trình diễn.



Thanh niên cộng đồng các dân tộc Việt Nam dâng hoa trước tượng đài Bác, ngay thềm đại lễ 30.4
Ảnh: QUỐC THANH

Cùng với đó là màn xếp hình nghệ thuật chủ đề "Đất nước trọn niềm vui" do các nghệ sĩ, chiến sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam biểu diễn; cùng nhiều tiết mục nghệ thuật tái hiện quá trình đấu tranh giành độc lập, xây dựng và phát triển đất nước hào hùng của dân tộc…

Ngay sau phần khai mạc, Tổng Bí thư Tô Lâm sẽ có bài phát biểu quan trọng, ôn lại chặng đường lịch sử hào hùng của dân tộc, khẳng định ý nghĩa to lớn của Đại thắng mùa Xuân 1975, một mốc son chói lọi trong sự nghiệp đấu tranh giành độc lập, thống nhất đất nước. Đồng thời, Tổng Bí thư sẽ nhấn mạnh quyết tâm xây dựng và phát triển đất nước ngày càng vững mạnh, giàu đẹp, hòa bình và thịnh vượng, đưa ra những định hướng chiến lược quan trọng trong giai đoạn phát triển mới.

Trong không khí hào hùng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, thiếu tướng Trần Ngọc Thổ, đại diện lực lượng từng trực tiếp tham gia Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, sẽ có bài phát biểu, chia sẻ những ký ức hào hùng và tinh thần chiến đấu quả cảm của các chiến sĩ năm xưa. Tiếp nối là tiếng nói của thế hệ trẻ hôm nay, với bài phát biểu của đồng chí Huỳnh Mạnh Phương, Ủy viên Ban Chấp hành Thành đoàn TP.HCM, Bí thư Đoàn trường Đại học Kinh tế - Luật (ĐH Quốc gia TP.HCM), thể hiện niềm tự hào, sự tri ân và khát vọng cống hiến vì một Việt Nam phát triển phồn vinh.

Một trong những điểm nhấn được mong chờ nhất của buổi lễ là chương trình diễu binh, diễu hành quy mô lớn nhất từ trước đến nay. Cuộc diễu binh sẽ do thượng tướng Nguyễn Văn Nghĩa, Phó Tổng Tham mưu trưởng Quân đội nhân dân Việt Nam, trực tiếp điều hành. Mở đầu là màn trình diễn ấn tượng của các biên đội Không quân Nhân dân Việt Nam trên bầu trời TP.HCM, thể hiện sức mạnh và tầm vóc hiện đại của lực lượng vũ trang. Tiếp đó, 36 khối diễu binh đại diện cho các lực lượng vũ trang, 12 khối diễu hành của các tầng lớp nhân dân, cùng 4 khối nghi trượng sẽ lần lượt tiến qua lễ đài trong không khí trang nghiêm, hào hùng. Đặc biệt, chương trình có sự tham gia của 3 đội hình quốc tế đến từ Trung Quốc, Lào và Campuchia, cùng với 120 kiều bào tiêu biểu đại diện cho cộng đồng người Việt tại 25 quốc gia và vùng lãnh thổ, biểu tượng sống động cho tinh thần đại đoàn kết dân tộc và tình hữu nghị quốc tế bền chặt.



Hàng ngàn người dân trong tâm trạng háo hức chờ đón ngày đại lễ. Người dân mang theo cờ đỏ sao vàng, cổ vũ các đội hình diễu binh tại lễ tổng duyệt
Ảnh: TRẦN HUẤN

Không chỉ khắc họa khí thế thần tốc, táo bạo của của Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, chương trình diễu binh, diễu hành còn thể hiện sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc. Sự tham gia của các lực lượng quần chúng, đoàn thể, thanh niên, phụ nữ, công nhân, nông dân, trí thức... chính là minh chứng sinh động cho tinh thần đồng lòng, chung sức vì một mục tiêu lớn: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam hòa bình, giàu mạnh, phát triển bền vững. Thông qua những bước chân rắn rỏi tiến qua lễ đài, mỗi khối diễu hành mang theo niềm tự hào dân tộc, niềm tin vào tương lai, cùng quyết tâm phát huy thành quả của hòa bình để vun đắp cho một đất nước hùng cường…

Ghi nhận của nhóm phóng viên *Văn Hóa* trong những ngày qua cho thấy, trên khắp nẻo đường thành phố, từ các khu dân cư, trường học, cơ quan, đến những điểm sinh hoạt cộng đồng, đâu đâu cũng rộn ràng không khí vui tươi, tự hào. Người dân trang hoàng nhà cửa, treo cờ Tổ quốc, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao để cùng hòa mình vào niềm vui chung của dân tộc. Khu vực trung tâm TP.HCM đã rực rỡ cờ hoa, băng rôn, pano khẩu hiệu rực sắc đỏ vàng, những gam màu của lòng tự hào và tinh thần yêu nước. Khắp nơi, người dân đổ về khu vực tổ chức lễ kỷ niệm trong niềm háo hức và trang nghiêm, mong muốn được chứng kiến khoảnh khắc lịch sử thiêng liêng của đất nước. Trên các diễn đàn, mạng xã hội, không khí cũng sôi động không kém với hàng ngàn bài viết, hình ảnh, video chia sẻ cảm xúc, ký ức và niềm tự hào hướng về ngày đại lễ. Dù là người từng đi qua chiến tranh hay những bạn trẻ sinh ra trong thời bình, tất cả đều chung một nhịp đập, cùng hướng về ngày vui lớn của dân tộc, ngày đất nước thu về một mối, non sông liền một dải.

Trong lòng mỗi người Việt, dù đang ở trong nước hay ở phương xa, hôm nay là một ngày thiêng liêng, ngày của hòa bình, của khát vọng vươn lên và của niềm tin vào tương lai tươi sáng. 50 năm trước, cả dân tộc đã làm nên một mùa xuân lịch sử. Và hôm nay, tất cả đang sẵn sàng viết tiếp những trang sử mới với tinh thần đoàn kết, sáng tạo và khát vọng hùng cường.

Tất cả đã sẵn sàng. Lễ kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước sẽ là dịp để toàn dân tộc cùng nhìn lại hành trình lịch sử vẻ vang, đồng thời thể hiện khát vọng xây dựng một Việt Nam hùng cường, sánh vai cùng bạn bè năm châu. ■

NGÀY CHIẾN THẮNG 30.4:

Hành trang vững chắc bước vào kỷ nguyên hùng cường

● **TS NGUYỄN ANH VŨ**

Ngày 30.4.1975 đã trở thành dấu mốc chói lọi trong lịch sử dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam. Đó không chỉ là ngày kết thúc thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, mà còn là biểu tượng rực rỡ của ý chí kiên cường, tinh thần quật khởi và lòng yêu nước sâu sắc của toàn dân tộc.



Tháng 4 lịch sử, TP.HCM rực rỡ đèn hoa Ảnh: T.TRANG

Trải qua nửa thế kỷ, ngày chiến thắng 30.4 vẫn luôn sống mãi trong tâm hồn người Việt như một niềm tự hào truyền thống, là khí phách anh hùng hun đúc từ ngàn đời và tiếp tục là hành trang quý báu đưa đất nước ta vững bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên hùng cường, thịnh vượng.

Một chiến thắng mang tầm vóc thời đại

Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước là một trong những cuộc chiến đấu gian khổ và vĩ đại nhất trong lịch sử hiện đại, không chỉ của dân tộc Việt Nam mà còn của cả nhân loại yêu chuộng hòa bình. Với tinh thần "Không có gì quý hơn độc lập, tự do", toàn thể dân tộc Việt Nam từ Bắc chí Nam đã vùng lên với ý chí sắt đá, với khát vọng cháy bỏng về một đất nước độc lập, thống nhất. Chiến thắng ngày 30.4 là sự hội tụ của lòng yêu nước nồng nàn, của tinh thần đoàn kết dân tộc, của sự hy sinh to lớn và trí tuệ chiến lược của Đảng, Bác Hồ và của toàn thể nhân dân Việt Nam.

Lịch sử dân tộc Việt Nam là bản anh hùng ca bất tận của những con người bình dị mà vĩ đại, của những thế hệ cha ông dám hy sinh tất cả để bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng. Truyền thống yêu nước, tinh thần quật cường ấy không chỉ được viết nên bằng máu và nước mắt trong các cuộc kháng chiến, mà còn được gìn giữ và phát huy qua từng chặng đường phát triển đất nước. Khí phách anh hùng của ngày 30.4 chính là sự tiếp nối của truyền thống "giặc đến nhà đàn bà cũng đánh", là tinh thần bất khuất của Hai Bà Trưng, Trần Hưng Đạo, Quang Trung... và được viết tiếp bởi những người con ưu tú thời đại Hồ Chí Minh. Từ những người lính kiên trung trên chiến trường đến hậu phương vững chắc với lòng tin son sắt; từ sự đoàn kết của nhân dân ba miền cho đến sự ủng hộ quốc tế rộng lớn, tất cả đã tạo nên một chiến thắng hội tụ đầy đủ các giá trị đạo đức, chính trị và văn hóa của dân tộc Việt Nam. Chính khí phách ấy đã giúp dân tộc ta vượt qua những giai đoạn cam go nhất của lịch sử và vẫn giữ vững chủ quyền, bản sắc và tinh thần tự lực, tự cường.



Cờ giải phóng tung bay trên Dinh Độc Lập Ảnh: TƯ LIỆU



Cánh cửa Dinh Độc Lập bị hất tung, tuyên cáo với đồng bào và thế giới về ngày giải phóng Ảnh: TƯ LIỆU

Ngày Chiến thắng 30.4 đã kết thúc vẻ vang 30 năm kháng chiến oanh liệt chống ngoại xâm của nhân dân Việt Nam, đồng thời mở ra một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập, tự do và thống nhất đất nước. Việt Nam từ đây bước vào công cuộc tái thiết, xây dựng đất nước trong hòa bình. Đây là chiến thắng của chính nghĩa trước bạo lực, của chân lý trước sức mạnh quân sự, là minh chứng hùng hồn cho chân lý: Dân tộc Việt Nam dù nhỏ bé về địa lý nhưng không bao giờ chịu khuất phục trước bất kỳ thế lực ngoại bang nào.

Hành trang cho tương lai

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và chuyển mình mạnh mẽ của thế giới hiện đại, việc kế thừa và phát huy tinh thần của ngày chiến thắng 30.4 không chỉ là nhiệm vụ của thế hệ hôm nay mà còn là sứ mệnh đối với tương lai dân tộc. Truyền thống chỉ thực sự có ý nghĩa khi trở thành động lực, là nguồn lực tinh thần nuôi dưỡng bản lĩnh quốc gia, khơi dậy khát vọng vươn lên, chinh phục những đỉnh cao mới trong thời đại mới.

Ngày nay, đất nước Việt Nam đang trên đà phát triển, hội nhập sâu rộng với khu vực và thế giới. Thành tựu đổi mới sau 40 năm, đặc biệt là những bước chuyển mình mạnh mẽ về kinh tế, xã hội, giáo dục, khoa học công nghệ đã và đang khẳng định vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Trong hành trình đó, chúng ta càng cần ghi nhớ và thấm nhuần tinh thần 30.4, tinh thần của tự chủ, tự lực, sáng tạo và không bao giờ khuất phục. Khí phách của dân tộc không chỉ là những tượng đài chiến thắng trong quá khứ, mà cần phải trở thành động lực hành động hôm nay: Là sự dũng cảm trong đổi mới tư duy, là tinh thần dám nghĩ, dám làm của thế hệ trẻ, là sự tận tâm cống hiến của từng người dân vì sự nghiệp phát triển đất nước. Khi mỗi người Việt đều mang trong mình ý chí vươn lên, tinh thần trách nhiệm và lòng tự hào dân tộc, thì không một khó khăn nào có thể cản bước dân tộc ta đi đến thịnh vượng.

Niềm tin từ truyền thống bất diệt

Từ chiến thắng 30.4, chúng ta rút ra bài học quý giá: Không có gì là không thể khi cả dân tộc cùng đồng lòng. Niềm tin vào sức mạnh dân tộc, vào con đường đúng đắn của Đảng, vào khả năng tự chủ và sáng tạo của con người Việt Nam chính là điểm tựa vững chắc cho hành trình phát triển trong tương lai.

Bước vào kỷ nguyên mới, Việt Nam đang đối mặt với nhiều thách thức: Biến đổi khí hậu, cạnh tranh kinh tế, chuyển đổi số, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong thế giới phẳng... Nhưng đồng thời, đây cũng là cơ hội lớn để khẳng định bản lĩnh và trí tuệ Việt Nam. Nếu biết khai thác, gìn giữ và phát huy sức mạnh nội sinh từ truyền thống, kết hợp với tri thức thời đại và công nghệ hiện đại, Việt Nam hoàn toàn có thể vươn lên trở thành quốc gia phát triển, hùng cường và có tiếng nói trọng lượng trên trường quốc tế.

Ngày 30.4 không chỉ là ngày chiến thắng, đó là ngày khơi nguồn cho khát vọng. Khát vọng hòa bình, khát vọng độc lập, và khát vọng vươn lên vì một tương lai tươi sáng hơn. Niềm tự hào truyền thống, khí phách anh hùng từ chiến thắng ấy chính là tài sản tinh thần vô giá mà thế hệ hôm nay và mai sau cần gìn giữ, trân trọng, phát huy. Với hành trang ấy, dân tộc Việt Nam hoàn toàn có quyền tin tưởng vào một ngày mai rạng rỡ, ngày mà đất nước ta bước vào kỷ nguyên hùng cường, thịnh vượng và hạnh phúc. ■

50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

Ngày Thống nhất trong trái tim người Việt

● THÙY TRANG - LÊ HOÀN

Dù đã nửa thế kỷ trôi qua, ngày 30.4, Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, vẫn luôn là một dấu mốc không thể quên trong lòng mỗi người dân Việt. Với mỗi thế hệ, ngày 30.4 luôn mang một ý nghĩa riêng, nhưng đều gói trọn trong đó niềm tự hào, lòng biết ơn và khát vọng về một tương lai tốt đẹp hơn.

Với những người từng sống qua chiến tranh, ngày thống nhất luôn là một phần ký ức sâu sắc. Đó là ngày mà bao cảm xúc vỡ òa, vui mừng, xúc động và cả những giọt nước mắt cho những mất mát không thể đong đếm.

Ký ức không phai

Những ngày cuối tháng Tư, khu vực bến Bạch Đằng (TP.HCM) rộn ràng đón dòng người đổ về tham quan, ghi lại khoảnh khắc trong không khí chào mừng đại lễ. Giữa khung cảnh rợp cờ hoa, chúng tôi bắt gặp ông Nguyễn Cảnh Giao (78 tuổi, ngụ ở Bà Rịa - Vũng Tàu) trong bộ quân phục chỉnh tề, tay cầm cờ đỏ sao vàng, cùng con cháu lưu giữ những kỷ niệm đáng nhớ của ngày hội non sông.



CCB Nguyễn Cảnh Giao

Ông Giao xúc động kể lại thời khắc lịch sử cách đây đúng 50 năm khi còn là chiến sĩ thuộc Trung đoàn 2, Sư đoàn 9, Quân đoàn 4. Lúc ấy, đơn vị của ông đóng quân ở miền Đông Nam Bộ và được lệnh tiến về giải phóng Sài Gòn đúng vào ngày 30.4. "Chúng tôi hành quân qua ngã tư Bảy Hiền, tiến vào đánh chiếm Bộ Tổng Tham mưu, rồi về đóng quân bảo vệ cầu chữ Y (quận 8). Hôm đó khí thế quân ta như chẻ tre, từng đợt tiến quân ào ạt, lòng ai cũng hừng hực khí thế. Đến bây giờ, mỗi lần nhớ lại tôi vẫn thấy bồi hồi. Và thương lắm những đồng đội đã nằm lại, không kịp nhìn thấy ngày vui trọn vẹn của đất nước", ông nghẹn ngào.

Từ miền Bắc, vợ chồng ông Khuyên (74 tuổi, quê Thanh Hóa) lặn lội vào TP.HCM để dự lễ kỷ niệm 50 năm ngày thống nhất đất nước. Trước đây, ông từng là lính đặc công chiến đấu tại mặt trận Gia Lai - Kon Tum, nên dịp này mang ý nghĩa rất đặc biệt. Ông chia sẻ: "Nghe tin Nhà nước tổ chức đại lễ, chúng tôi không chần chừ mà vào sớm, không chỉ để xem mà để sống lại cảm xúc thiêng liêng của năm xưa. Được thấy sự trưởng thành, phát triển của đất nước hôm nay, tự nhiên thấy mọi hy sinh là xứng đáng". Nhiều cựu chiến binh, thanh niên xung phong cũng kể lại rằng họ vẫn nhớ như in hình ảnh lá cờ đỏ sao vàng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập, biểu tượng của một kỷ nguyên mới được mở ra sau những tháng năm gian khổ.

Dù ở đâu, hãy luôn hướng về quê hương

Không chỉ người trong nước, những kiều bào từ khắp nơi trên thế giới cũng trở về để cùng chung vui trong ngày đại lễ. Với họ, đó là dịp để kết nối với cội nguồn, để nhớ và để tự hào. Chứng kiến không khí rộn ràng của thành phố mang tên Bác trước thềm đại lễ và tham gia vào đội diễu binh, diễu hành của Ủy ban về người Việt Nam ở nước ngoài TP.HCM, ông Trần Ngọc Phú (68 tuổi, doanh nhân người Việt tại Pháp) chia sẻ: "Đây là một kỷ niệm thật khó quên. Mặc dù trước đây tôi đã tham gia nhiều dịp kỷ niệm 30.4, từ 40 năm, 45 năm,… nhưng lần này, khi tròn 50 năm đất nước thống nhất, cảm xúc của tôi lại khác. Không phải ai sống xa quê cũng có dịp trở về đúng ngày trọng đại này để tham dự lễ kỷ niệm. Được tham gia diễu hành trong dịp này, tôi cảm thấy vô cùng tự hào và vinh dự, nhất là khi tôi là một người đã xa quê đúng 50 năm".

Với ông Phú, dù ở nơi đâu, làm gì, quê hương vẫn luôn là điều không thể quên. Ông tâm sự: "Dù chúng ta có đóng góp như thế nào, bằng vật chất hay tinh thần, thì cũng không thể quên cội nguồn của mình. Dân tộc ta đã trải qua những năm tháng gian khổ, nhưng giờ đây chúng ta đã được sống trong hòa bình, tự do, không còn chiến tranh, không còn chia cắt". Nhìn lại sự phát triển của đất nước, ông Phú cảm nhận rõ sự thay đổi: "Tôi đã từng về Việt Nam ngay sau giải phóng, khi đất nước còn khó khăn. Nhưng hôm nay, đất nước đã thay đổi rất nhiều. Tôi thật sự vui mừng và tự hào khi thấy Việt Nam phát triển từng ngày, đó là niềm vui lớn lao. Tôi mong muốn tất cả người Việt ở nước ngoài, dù ở đâu, hãy luôn hướng về quê hương, đóng góp sức mình để đất nước ngày càng phát triển". Ông nhấn mạnh, điều quan trọng là giáo dục con cháu giữ gìn văn hóa dân tộc, không quên cội nguồn, cùng nhau đóng góp xây dựng quê hương.



Lực sĩ Lê Văn Công và các vận động viên tiêu biểu TP.HCM trong đoàn diễu hành khối thể thao tại Đại lễ 30.4

Bà Nguyễn Thị Minh Lan, kiều bào từng sinh sống tại New Zealand, xúc động nói về cảm xúc khi được tham gia đoàn diễu hành tại lễ kỷ niệm 50 năm thống nhất đất nước: "Tôi thấy mình là người hạnh phúc nhất khi được góp mặt trong ngày trọng đại này. Mỗi bước chân trong cuộc diễu hành, tôi luôn cố gắng hết mình để xứng đáng với niềm vinh dự ấy". Bà Lan kể thêm, lần đầu tiên cô được chứng kiến lễ diễu hành là năm 1975 tại Hà Nội, khi mới 14 tuổi. Và lần thứ hai chính là dịp đại lễ năm nay: "Hai lần trong đời, thật sự là hạnh phúc lớn lao".

Những bước đi mang theo lịch sử

Với thế hệ sinh ra trong hòa bình, ngày 30.4 có thể không mang nặng những hồi ức, nhưng lại là dịp để hiểu và trân trọng hơn giá trị của độc lập, thống nhất. Là một trong những thành viên thuộc đội diễu hành khối báo chí tại đại lễ 30.4, anh Phan Đăng Báo, phóng viên Tạp chí *Doanh nhân Sài Gòn*, không giấu được niềm tự hào: "Được góp mặt trong một ngày lễ trọng đại của đất nước là một vinh dự lớn. Khi bước những bước đi trang nghiêm trong lễ diễu hành, tôi cảm thấy niềm tự hào dâng trào trong lòng. Đây không chỉ là dịp để nhìn lại lịch sử, mà còn là cơ hội để bản thân tôi và các đồng nghiệp càng thêm yêu quê hương, đất nước mình".

Trong khối thể thao của đoàn diễu hành, lực sĩ Lê Văn Công, niềm tự hào của thể thao người khuyết tật Việt Nam, cũng không giấu được sự phấn khởi khi được lựa chọn là một trong 36 vận động viên tiêu biểu đại diện TP.HCM tham gia đại lễ. Dù đang trong giai đoạn tập luyện cho các giải đấu cử tạ người khuyết tật, anh vẫn tích cực tham gia luyện tập cùng đồng đội để chuẩn bị cho sự kiện đặc biệt này. "Tôi từng thi đấu và giành nhiều huy chương ở các giải quốc tế như Paralympic, SEA Games… nhưng đây là lần đầu tiên tôi được chính thức góp mặt trong một lễ diễu hành cấp quốc gia. Cảm giác thật sự hồi hộp và rất tự hào. Đối với tôi, đây không chỉ là niềm vinh dự cá nhân, mà còn là niềm tự hào chung của cộng đồng thể thao người khuyết tật Việt Nam", anh Công chia sẻ.

Chị Bùi Thị Hồng Nhung, đại diện khối nữ dân quân miền Bắc thuộc Quân khu 4, chia sẻ: "Chúng tôi rất vinh dự và tự hào khi được tham gia khối diễu binh, diễu hành trong dịp kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước. Dù quá trình huấn luyện có nhiều vất vả - từ thời tiết nắng nóng đến cường độ tập luyện cao - nhưng ai cũng phấn khởi, quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm vụ".

Chị Nhung cho biết thêm, lực lượng của đơn vị từ miền Trung vào TP.HCM khá đông. Dù cơ sở vật chất được các đơn vị bạn hỗ trợ hết mức, vẫn còn không ít khó khăn do điều kiện khác biệt. "Chị em chúng tôi động viên nhau cùng cố gắng vượt qua, vì ai cũng hiểu rằng đây là dịp trọng đại, và được góp mặt trong ngày lễ lớn như thế này là một niềm tự hào không phải ai cũng có". ■

VAI TRÒ CỦA NGHỆ NHÂN TRONG BẢO TỒN VĂN HÓA GẮN VỚI PHÁT TRIỂN DU LỊCH:

Bài 2: Cần được "tiếp sức"

● **Bài, ảnh: N.ĐỒNG - K.CHI - N.HÒA - P.HIẾU**

Trong xu thế hiện đại hóa ngày càng mạnh mẽ, những nghệ nhân dân tộc thiểu số ở vùng núi vẫn lặng thầm gìn giữ tinh hoa văn hóa truyền thống. Họ được trân quý gọi là "báu vật nhân văn sống" - những người lưu giữ, truyền dạy, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa phi vật thể của dân tộc. Thế nhưng, thực tế cho thấy đời sống và sự cống hiến của họ vẫn chưa được quan tâm, hỗ trợ đúng mức.



Nghệ nhân Y Sút

Ở làng Kon Sơ Lam 1, phường Trường Chinh, TP Kon Tum (Kon Tum), không ai là không biết đến nghệ nhân Y Sút người phụ nữ Ba Na 70 tuổi, nhưng đã có hơn 50 năm gắn bó với khung cửi. Bà kể: "Ngày xưa, con gái Ba Na không biết dệt là coi như chưa lớn. Mẹ tôi dạy tôi từ năm 15 tuổi. Mỗi hoa văn, mỗi màu sắc trên tấm vải đều có ý nghĩa riêng, có cái là cầu mong mùa màng bội thu, có cái là kể về truyền thuyết của làng".

Trước đây nghề dệt mang lại thu nhập ổn định, giúp bà nuôi 8 người con trong gia đình. Tuy hiện tại nghề dệt không còn mang lại thu nhập cao như trước, nhưng mỗi khi có thời gian rảnh, bà lại ngồi vào khung cửi, tỉ mẩn với từng đường dệt, từng nét hoa văn cho áo, váy và những vật dụng phục vụ đời sống hằng ngày. "Tôi học nghề từ mẹ rồi truyền lại cho con cháu. Nhưng lớp trẻ giờ đi làm xa, không mấy ai còn mặn mà với nghề nữa. Tôi lo lắm, nếu không ai học thì sau này ai còn biết đến thổ cẩm Ba Na", bà tâm sự.

Thực tế, để hoàn thành một tấm thổ cẩm, người nghệ nhân có thể mất cả tuần. Tuy nhiên, sản phẩm làm ra chỉ bán được khoảng 300.000 - 500.000 đồng, trong khi chi phí nguyên liệu ngày càng đắt đỏ. Bà Y Hoa xã Đăk Môn, huyện Đăk Glei (Kon Tum) bộc bạch: "Làm cả tháng cũng chỉ kiếm được 2-3 triệu đồng. Mình yêu nghề thì làm chứ sống bằng nghề thì không đủ đâu".

Phó Giám đốc Sở VHTTDL tỉnh Kon Tum Phan Văn Hoàng cho biết, các nghệ nhân cũng đề xuất chính quyền địa phương cần hỗ trợ đầu ra sản phẩm, kết nối tổ dệt với doanh nghiệp, điểm du lịch, các phiên chợ OCOP; tổ chức lớp truyền nghề miễn phí, có chính sách khuyến khích lớp trẻ học nghề; hỗ trợ chi phí nguyên vật liệu; xây dựng không gian trưng bày, bán sản phẩm gắn với du lịch cộng đồng. "Việc bảo tồn nghề truyền thống không thể chỉ đặt lên vai nhà nước. Cần có sự chung tay từ cộng đồng, các tổ chức xã hội và đặc biệt là giới trẻ", ông Hoàng nhấn mạnh.

Theo nghệ nhân Ưu tú, nhà nghiên cứu văn hóa dân tộc Yanh Danh, cần có thống kê đầy đủ, từ đó đưa ra chính sách hỗ trợ hợp lý cho nghệ nhân và người có uy tín trong cộng đồng để họ đóng vai trò nòng cốt trong việc giữ gìn, bảo tồn văn hóa truyền thống. Định kỳ tổ chức xét tặng nghệ nhân Nhân dân, nghệ nhân Ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể. Còn nhà nghiên cứu văn hóa dân gian Nguyễn Văn Ngọc đề xuất xây dựng hệ thống dữ liệu văn hóa - văn nghệ dân gian, tổ chức các hoạt động giao lưu, liên hoan trình diễn di sản theo chuyên đề; đào tạo cán bộ nghiên cứu, kiểm kê và sưu tầm di sản văn hóa phi vật thể tại các vùng dân tộc thiểu số.

Nghệ nhân chính là cầu nối sống động giữa quá khứ và hiện tại, là người truyền lửa cho những giá trị văn hóa dân tộc truyền thống. Để họ tiếp tục sứ mệnh này, rất cần những chính sách thiết thực và linh hoạt từ các cấp chính quyền, Bộ, ngành cũng như sự quan tâm, đồng hành của cộng đồng, đặc biệt là thế hệ trẻ.

Việc bảo tồn văn hóa truyền thống không chỉ nằm ở việc lưu giữ những sản phẩm thủ công, mà quan trọng hơn là giữ được cái hồn, cái tinh thần của mỗi dân tộc - thứ chỉ có thể trao truyền bằng chính trái tim và bàn tay của những nghệ nhân. Gìn giữ và phát huy giá trị của các "báu vật nhân văn sống" không chỉ là sự tri ân, mà còn là nền tảng để xây dựng một nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc trong dòng chảy hội nhập hôm nay. ■

(Còn tiếp)



Những nghệ nhân tâm huyết giữ nghề dệt thổ cẩm ở làng Zara, huyện Nam Giang (Quảng Nam)



Phụ nữ Cơ Tu dệt thổ cẩm tại Làng du lịch cộng đồng Đhrôồng, xã Tà Lu, huyện Đông Giang (Quảng Nam)

Sa Pa quan tâm "đánh thức" kinh tế đêm

Kinh tế đêm là một trong những lĩnh vực quan trọng góp phần nâng cao trải nghiệm cho du khách, tăng doanh thu cho ngành du lịch. Thế nhưng hiện tại, các hoạt động kinh tế về đêm tại Sa Pa (Lào Cai) vẫn còn manh mún, chưa khai thác hết lợi thế sẵn có.

Sa Pa sở hữu nhiều lợi thế về cảnh quan thiên nhiên, khí hậu và bản sắc văn hóa để phát triển kinh tế đêm. Khu Du lịch quốc gia này có không khí mát mẻ quanh năm; núi non hùng vĩ với điểm nhấn là đỉnh Fansipan - "nóc nhà" Đông Dương; 4 mùa rực rỡ sắc hoa và phong phú nông sản ôn đới; bản làng đậm bản sắc văn hóa truyền thống các dân tộc Mông, Dao, Tày, Giáy; các làng nghề chạm bạc, dệt thổ cẩm; các tuyến phố mang phong cách Á - Âu... Đây là những tiềm năng để Sa Pa có thể xây dựng nhiều sản phẩm du lịch đêm hấp dẫn thu hút du khách.

Ngoài ra, việc phát triển kinh tế đêm còn giúp giải quyết bài toán về việc làm, tăng thu nhập cho người dân, thúc đẩy phát triển ngành dịch vụ, đồng thời kéo dài thời gian lưu trú và tăng chi tiêu của du khách. Những tiềm năng này nếu được khai thác đúng hướng, bài bản và sáng tạo, sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng tầm Sa Pa trở thành điểm đến du lịch sôi động, hấp dẫn suốt 24 giờ.

Tuy nhiên, các hoạt động về đêm chủ yếu diễn ra tự phát, thiếu quy hoạch, các sản phẩm còn đơn giản, chưa khai thác hiệu quả bản sắc văn hóa và cảnh quan đặc sắc của địa phương. Điều này khiến thời gian lưu trú của du khách ngắn, nguồn thu từ du lịch chưa tương xứng. Một trong những nguyên nhân khiến kinh tế đêm tại Sa Pa chưa thực sự khởi sắc là do các hoạt động hiện nay chủ yếu xoay quanh dịch vụ ăn uống và chợ, trong khi các loại hình giải trí về đêm như nghệ thuật biểu diễn, không gian văn hóa hay khu vui chơi hiện đại còn thiếu.

Nhận thấy tầm quan trọng của kinh tế đêm, chính quyền thị xã Sa Pa đang từng bước triển khai kế hoạch phát triển một cách bài bản. Trước mắt, địa phương tập trung hoàn thiện quy hoạch, xây dựng các chính sách hỗ trợ nhằm tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân tham gia. Việc đa dạng hóa sản phẩm và dịch vụ du lịch về đêm được coi là một trong những giải pháp trọng tâm, trong đó đặc biệt chú trọng khai thác bản sắc văn hóa bản địa kết hợp với xu hướng hiện đại.

Thời gian tới, chính quyền địa phương định hướng sẽ tăng cường liên kết giữa chính quyền, doanh nghiệp và cộng đồng dân cư để thúc đẩy kinh tế đêm phát triển bền vững, hài hòa lợi ích giữa các bên. Thị xã cũng sẽ phối hợp với các chuyên gia, nhà khoa học và doanh nghiệp xây dựng và triển khai các mô hình kinh tế đêm phù hợp với định hướng phát triển của Khu Du lịch quốc gia Sa Pa.

Với sự đầu tư đồng bộ, chiến lược phát triển hợp lý và sự chung tay của chính quyền, doanh nghiệp cùng cộng đồng dân cư, Sa Pa hoàn toàn có thể "đánh thức" kinh tế đêm, góp phần nâng cao giá trị ngành du lịch.

THU MINH

50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

Dấu ấn văn hóa sau 50 năm

● **PGS.TS BÙI HOÀI SƠN**

Năm mươi năm qua, dấu ấn văn hóa hiện diện trong từng nếp sống, từng chuyển mình của đất nước, từ công cuộc bảo tồn di sản sau chiến tranh, đến những bước đi táo bạo trong hội nhập văn hóa toàn cầu; từ nỗ lực khơi dậy giá trị truyền thống trong đời sống hiện đại, đến việc phát triển các ngành công nghiệp văn hóa như một trụ cột của nền kinh tế tri thức.



Tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021, Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng khẳng định một trong những tuyên ngôn đầy lay động và sâu sắc về văn hóa trong thời kỳ mới: "Văn hoá còn thì dân tộc còn"
Ảnh: TRẦN HUẤN

Những thành tựu ấy không chỉ là minh chứng cho sự hồi sinh và phát triển bền vững của văn hóa dân tộc, mà còn khẳng định tầm nhìn chiến lược, sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội đối với sự nghiệp văn hóa.

Dấu ấn quan điểm và chủ trương của Đảng trong hành trình 50 năm phát triển văn hóa

Suốt 50 năm kể từ ngày đất nước thống nhất, văn hóa luôn được Đảng Cộng sản Việt Nam xác lập như một trụ cột không thể thay thế của tiến trình phát triển. Không chỉ là nền tảng tinh thần của xã hội, văn hóa còn là động lực nội sinh, là mục tiêu cao cả cho sự phát triển bền vững của đất nước. Từ những ngày đầu sau đại thắng mùa Xuân 1975, Đảng đã kiên định một tư tưởng xuyên suốt: Xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, thấm nhuần sâu sắc giá trị truyền thống, nhưng luôn gắn bó mật thiết và hài hòa với kinh tế, chính trị, xã hội.

Ngay từ Đề cương về văn hóa Việt Nam năm 1943 - văn kiện đặt nền móng đầu tiên cho tư duy văn hóa cách mạng - cho đến các nghị quyết quan trọng trong thời kỳ đổi mới, Đảng luôn khẳng định: Văn hóa không chỉ là sản phẩm phản ánh hiện thực xã hội, mà còn là nguồn lực phát triển, là sức mạnh tinh thần trường tồn cùng dân tộc. Trải qua từng thời kỳ, nhận thức về vai trò của văn hóa không ngừng được nâng tầm. Nếu trước năm 1991, văn hóa chủ yếu được nhìn nhận như một phần trong việc xây dựng nền tảng tinh thần dân tộc, thì từ Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH năm 1991, một bước ngoặt tư duy đã được khẳng định: Văn hóa không chỉ là công cụ phục vụ chính trị, mà là một lĩnh vực phát triển độc lập, có giá trị ngang hàng với kinh tế và chính trị. Đây là một chuyển biến mang tính chiến lược, mở đường cho tư duy phát triển văn hóa một cách toàn diện và hiện đại.

Tư tưởng ấy tiếp tục được làm sâu sắc và rõ nét qua từng kỳ Đại hội Đảng. Tại Đại hội VIII năm 1996, mục tiêu xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được đặt vào vị trí trung tâm, phản ánh quyết tâm đưa văn hóa trở thành nền tảng trong quá trình hội nhập. Đến Đại hội IX năm 2001, lần đầu tiên, phát triển văn hóa không chỉ được xem là nhiệm vụ, mà còn là động lực thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội. Tư duy "văn hóa không đứng sau, không đứng bên lề" chính thức được khẳng định, đưa văn hóa bước vào thời kỳ phát triển mạnh mẽ, gắn kết chặt chẽ với mọi lĩnh vực của đời sống.

Dấu mốc đặc biệt không thể không nhắc đến là Nghị quyết Trung ương 5 (Khóa VIII) năm 1998, một bản định hướng chiến lược mang tính nền tảng lâu dài cho sự nghiệp phát triển văn hóa Việt Nam. Nghị quyết đã đưa ra năm quan điểm lớn, trong đó có một tư tưởng nổi bật và đột phá: Văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội, vừa là mục tiêu, vừa là động lực thúc đẩy sự phát triển bền vững. Đây không chỉ là một tuyên ngôn, mà còn là một bước chuyển tư duy căn bản, khẳng định vai trò trung tâm của văn hóa trong chiến lược phát triển đất nước thời kỳ mới. Những chặng đường tiếp theo tiếp tục chứng kiến sự hoàn thiện tư duy của Đảng về văn hóa. Cương lĩnh năm 2011 và Nghị quyết Trung ương 9 (Khóa XI) năm 2014 đã mở rộng cách tiếp cận, xem văn hóa không chỉ là một lĩnh vực ngang tầm, mà còn là sức mạnh nội sinh của dân tộc. Trong đó, nhấn mạnh vai trò then chốt của con người - chủ thể sáng tạo, lưu giữ và truyền thừa các giá trị văn hóa - là một bước tiến lớn, thể hiện cái nhìn toàn diện, nhân văn và mang tầm vóc chiến lược.

Một trong những tuyên ngôn đầy lay động và sâu sắc về văn hóa trong thời kỳ hiện đại là lời khẳng định của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng tại Hội nghị Văn hóa toàn quốc năm 2021: *"Văn hóa còn thì dân tộc còn"*. Câu nói ngắn gọn nhưng bao hàm trọn vẹn chiều sâu nhận thức về vai trò sinh tồn của văn hóa đối với dân tộc Việt Nam - một dân tộc đã biết bao lần vượt qua bão tố lịch sử, chính nhờ sức mạnh từ cội nguồn văn hóa mà hun đúc nên bản lĩnh và khát vọng trường tồn. Nhìn lại 50 năm sau ngày giải phóng, những quan điểm, chủ trương lớn về phát triển văn hóa của Đảng đã tạo nên một dòng chảy liên tục, thống nhất và đầy sáng tạo. Trọng tâm luôn là xây dựng một nền văn hóa tiên tiến, nhân văn, đậm đà bản sắc dân tộc, hội nhập nhưng không hòa tan, đổi mới nhưng không đánh mất căn cốt. Đó không chỉ là định hướng lý luận, mà đã trở thành hiện thực sống động trong từng chính sách, từng công trình văn hóa, từng con người mang tâm hồn Việt.

Những tư tưởng lớn ấy đã hun đúc nên một nền văn hóa đang từng ngày rạng rỡ hơn trong mắt bạn bè quốc tế, góp phần khẳng định vị thế Việt Nam - một dân tộc không chỉ mạnh mẽ trong bảo vệ Tổ quốc, mà còn giàu bản sắc trong hành trình phát triển và hội nhập. Văn hóa đã, đang và sẽ mãi là ánh lửa thiêng liêng thắp sáng con đường đi tới tương lai của đất nước.

Những thành tựu nổi bật trong hành trình xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

Trong hành trình nửa thế kỷ phát triển sau ngày đất nước thống nhất, một trong những

thống nhất đất nước

thành tựu rực rỡ nhất của văn hóa Việt Nam chính là sự kết hợp hài hòa giữa bảo tồn giá trị truyền thống và đổi mới sáng tạo. Đó là quá trình không chỉ gìn giữ những tinh hoa từ ngàn xưa, mà còn thổi vào văn hóa dân tộc một luồng sinh khí mới, hiện đại, sáng tạo, hội nhập nhưng không đánh mất bản sắc.

Một dấu ấn đậm nét không thể không nhắc đến là công cuộc bảo tồn và phát huy di sản văn hóa. Việt Nam đã thể hiện trách nhiệm sâu sắc và nỗ lực bền bỉ trong việc giữ gìn các giá trị văn hóa truyền thống, biến di sản không chỉ là ký ức quá khứ mà còn là sức sống hiện tại. Sự gia tăng số lượng di sản văn hóa được UNESCO vinh danh trong những năm qua chính là lời khẳng định rõ nét cho vị thế văn hóa Việt Nam trên trường quốc tế. Từ Khu di tích cố đô Huế, Hội An, Hoàng thành Thăng Long,… rồi Nhã nhạc cung đình Huế, Dân ca Quan họ Bắc Ninh, Hát Xoan Phú Thọ đến Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương - tất cả đều đã vượt khỏi biên giới quốc gia để trở thành niềm tự hào chung của nhân loại. Không chỉ dừng lại ở việc bảo tồn, những giá trị này còn được quảng bá, phục dựng, đưa vào đời sống đương đại thông qua lễ hội, du lịch, giáo dục, góp phần nuôi dưỡng lòng tự hào dân tộc trong mỗi người Việt.

Song hành với việc gìn giữ di sản là sự phát triển mạnh mẽ của các ngành công nghiệp văn hóa, một trụ cột mới của nền kinh tế sáng tạo Việt Nam. Điện ảnh Việt đang vươn mình mạnh mẽ, không chỉ ở doanh thu trong nước mà còn chạm đến trái tim khán giả quốc tế. Những bộ phim như *Tôi thấy hoa vàng trên cỏ xanh, Mắt biếc, Những đứa trẻ trong sương, Địa đạo*... không chỉ mang đậm hơi thở quê hương, mà còn thể hiện kỹ thuật kể chuyện hiện đại, nhân văn, đầy bản sắc. Âm nhạc Việt Nam cũng chứng kiến một thế hệ nghệ sĩ trẻ tài năng, như Sơn Tùng M-TP, Hoàng Thùy Linh, Hà Myo, Hòa Minzy…, những người đang tạo ra sự giao thoa độc đáo giữa chất liệu dân gian và xu hướng âm nhạc toàn cầu. Những sản phẩm như "Để Mị nói cho mà nghe", "Bắc Bling" hay các concert âm nhạc mang màu sắc truyền thống - hiện đại đã làm nên một diện mạo văn hóa trẻ trung, tự tin và đầy cá tính.

Không chỉ dừng lại ở các lĩnh vực biểu đạt nghệ thuật, văn hóa còn lan tỏa mạnh mẽ vào từng cộng đồng, từng mái nhà, từng thôn xóm. Các phong trào xây dựng đời sống văn hóa, đặc biệt là cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa,* đã tạo nên một chuyển biến sâu sắc trong nhận thức cộng đồng. Những làng văn hóa, khu phố văn hóa ngày càng nhiều lên - nơi những giá trị truyền thống như tình làng nghĩa xóm, lòng hiếu thảo, sự sẻ chia và tinh thần tương thân tương ái tiếp tục được giữ gìn, lan tỏa như những mạch nguồn ấm áp giữa đời sống hiện đại.

Tư duy về văn hóa cũng đang dần chuyển mình theo hướng toàn cầu hóa, với những bước tiến đáng kể trong việc khẳng định vị thế Việt Nam trên bản đồ sáng tạo thế giới. Việc Hà Nội, Hội An, Đà Lạt gia nhập Mạng lưới các thành phố sáng tạo của UNESCO không chỉ là vinh dự, mà còn là lời khẳng định cho sức sống, tiềm năng và tính bền vững của văn hóa Việt Nam trong dòng chảy hội nhập. Từ đây, những giá trị văn hóa đặc sắc của Việt Nam có thêm cơ hội để giao lưu, học hỏi, tiếp biến và phát triển - nhưng vẫn luôn giữ được cốt lõi riêng biệt, không hòa tan vào bất kỳ bản sắc nào khác.

Một thành tựu khác, giàu ý nghĩa nền tảng, là sự phát triển của văn hóa đọc và giáo dục văn hóa. Những sáng kiến như *Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam,* chương trình "Đưa văn hóa vào học đường" hay việc đầu tư nâng cấp hệ thống thư viện không chỉ tạo điều kiện tiếp cận tri thức, mà còn góp phần nuôi dưỡng tâm hồn, khơi dậy niềm tự hào và ý thức gìn giữ di sản văn hóa trong thế hệ trẻ. Khi văn hóa trở thành chất liệu nuôi dưỡng cảm hứng sống và sáng tạo, khi đọc sách trở thành nếp sinh hoạt tinh thần, thì đó chính là dấu hiệu cho thấy một nền văn hóa đã bén rễ bền vững trong lòng dân tộc.

Sự kết hợp giữa bảo tồn và đổi mới, giữa truyền thống và hiện đại, giữa nội sinh và hội nhập chính là chìa khóa vàng cho sự phát triển của văn hóa Việt Nam trong suốt những năm qua. Văn hóa không còn đứng ở bên lề của các chiến lược phát triển, mà đã vươn mình trở thành một động lực cốt lõi, một "dòng chảy mềm" nhưng đầy nội lực. Từ những di sản cha ông để lại, đến những sáng tạo của thế hệ hôm nay, tất cả đang cùng nhau viết tiếp một bản hùng ca mới - nơi văn hóa Việt Nam không ngừng tỏa sáng, làm nên bản lĩnh, sức mạnh và niềm tin vào tương lai.

Từ nền móng 50 năm đến khát vọng ở kỷ nguyên mới: Văn hóa soi đường

50 năm, một hành trình đủ dài để nhìn lại, chiêm nghiệm và khẳng định vai trò đặc biệt của văn hóa trong sự phát triển của đất nước. Từ những ngày đầu sau thống nhất, khi đất nước còn in hằn dấu tích chiến tranh, văn hóa đã là ngọn lửa âm ỉ mà bền bỉ, góp phần hàn gắn vết thương, khơi dậy tinh thần đoàn kết, nâng đỡ tâm hồn dân tộc. Nửa thế kỷ đi qua, hành trình ấy không chỉ cho thấy sự trưởng thành mạnh mẽ của nền văn hóa Việt Nam, mà còn là minh chứng cho một tầm nhìn chiến lược nhất quán, nhân văn và sâu sắc của Đảng ta về vai trò trung tâm của văn hóa.

Những thành tựu đạt được, từ việc bảo tồn và phát huy di sản, phát triển công nghiệp văn hóa, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, đến sự vươn mình trên bản đồ sáng tạo toàn cầu, chính là kết tinh của bản lĩnh, khát vọng và trí tuệ Việt Nam. Văn hóa Việt không chỉ được giữ gìn mà còn được tái sinh, được "sống" giữa đời sống đương đại bằng hơi thở mới, ngôn ngữ mới, hình thức mới - nhưng vẫn nguyên vẹn cốt cách Việt. Đó là nền văn hóa vừa sâu lắng truyền thống, vừa sôi động hiện đại; vừa mang chiều sâu bản sắc, vừa mở rộng kết nối với nhân loại.

Tuy nhiên, hành trình phía trước vẫn còn nhiều ngã rẽ và thử thách. Toàn cầu hóa, công nghệ số, những biến chuyển của đời sống hiện đại đang đặt ra những bài toán chưa từng có tiền lệ. Làm sao để giữ vững hồn cốt dân tộc trong dòng chảy thế giới? Làm sao để phát triển văn hóa mà không đánh mất chiều sâu tinh thần? Làm sao để mỗi người Việt, dù ở bất kỳ đâu, cũng có thể tự hào về di sản của cha ông, và chủ động làm giàu di sản ấy bằng chính sức sáng tạo của mình? Câu trả lời sẽ không đến từ một cá nhân, một thế hệ, hay một chính sách riêng lẻ. Đó phải là sự đồng lòng của cả dân tộc - từ người lãnh đạo đến người nghệ sĩ, từ nhà nghiên cứu đến người dân bình thường - tất cả cùng chung tay vun đắp cho nền văn hóa Việt Nam không chỉ trường tồn mà còn lan tỏa, không chỉ đẹp trong ký ức mà còn sống động trong tương lai.

Văn hóa là hồn cốt dân tộc. Giữ gìn và phát triển văn hóa chính là giữ gìn bản sắc Việt Nam trong hành trình khẳng định mình giữa thế giới. Năm mươi năm đã qua là một nền móng vững chắc. Từ đây, với khát vọng hưng thịnh, với niềm tin vào sức mạnh nội sinh của văn hóa, Việt Nam hoàn toàn có thể bước tiếp một hành trình mới - hành trình đưa văn hóa trở thành sức mạnh mềm, trở thành ánh sáng soi đường cho phát triển, và là biểu tượng rạng ngời cho bản lĩnh, trí tuệ và tâm hồn Việt Nam trong thế kỷ XXI. ■

Năm nhóm nội dung thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển văn hóa

● L.SƠN

Chính phủ vừa ban hành Nghị quyết số 114/NQ-CP về kế hoạch triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 ngày 27.11.2024 của Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035.

Kế hoạch được ban hành nhằm triển khai nghiêm túc, có chất lượng và hiệu quả Nghị quyết số 162/2024/QH15, nâng cao công tác quản lý, điều hành và thực hiện Chương trình. Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc tổ chức triển khai Nghị quyết số 162/2024/QH15 đảm bảo đồng bộ, kịp thời, thống nhất. Yêu cầu đặt ra là bám sát mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 162/2024/QH15 để xây dựng giải pháp, cơ chế quản lý, điều hành Chương trình; bảo đảm việc thực hiện Nghị quyết nghiêm túc, hiệu quả, chất lượng và đúng mục tiêu của Chương trình đã được Quốc hội thông qua.

Xác định nội dung công việc phải gắn với trách nhiệm và phát huy vai trò chủ động, tích cực của cơ quan chủ Chương trình là Bộ VHTTDL, các cơ quan có nội dung thực hiện thuộc Chương trình là các Bộ, cơ quan trung ương và cơ quan thực hiện Chương trình ở địa phương là Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 162/2024/QH15. Nghị quyết nêu rõ 5 nhóm nội dung thực hiện gồm: Tổ chức quán triệt, tuyên truyền sâu rộng đến các cấp, các ngành và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện nội dung, nhiệm vụ nêu tại Nghị quyết số 162/2024/QH15 của Quốc hội theo đúng quy định.

Rà soát, xây dựng và trình cấp có thẩm quyền ban hành và ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành và hướng dẫn thực hiện Chương trình (tại Phụ lục I và Phụ lục II kèm theo). Tổ chức phê duyệt, triển khai thực hiện Chương trình theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và quy định pháp luật hiện hành có liên quan. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát ở các cấp, các ngành trong quá trình triển khai, thực hiện Chương trình bảo đảm đúng mục tiêu, nhiệm vụ đã được phê duyệt. Chính phủ yêu cầu Bộ trưởng, Thủ trưởng các Bộ, cơ quan trung ương và Chủ tịch Ủy ban nhân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương căn cứ chức năng, nhiệm vụ chủ động, tích cực triển khai Nghị quyết này theo nhiệm vụ được phân công, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả. Bộ VHTTDL là cơ quan chủ Chương trình chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan: Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình;

Quyết định phê duyệt Chương trình; ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình theo quy định của pháp luật; ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của từng vùng, miền, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về tổ chức chính quyền địa phương. Bộ Tài chính đề xuất Thủ tướng Chính phủ xem xét, kiện toàn hoặc thành lập mới Ban Chỉ đạo Trung ương các chương trình mục tiêu quốc gia để chỉ đạo thực hiện Chương trình... Khẩn trương xây dựng, hoàn thiện Báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình; xây dựng nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương, quy định tỷ lệ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương thực hiện Chương trình;

Bộ tiêu chí quốc gia về phát triển văn hóa toàn diện các cấp giai đoạn 2025-2030; rà soát, xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình, kiến nghị, đề xuất các chính sách đặc thù (nếu có). UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương kiện toàn Ban Chỉ đạo Chương trình và đơn vị điều phối, giúp việc Ban Chỉ đạo các cấp phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương và các quy định pháp luật liên quan. Đồng thời xây dựng kế hoạch và ưu tiên cân đối, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện Chương trình. Ban hành quy định về lồng ghép nguồn vốn từ các chương trình, dự án khác có cùng nội dung, nhiệm vụ để thực hiện Chương trình trên địa bàn, phấn đấu hoàn thành mục tiêu, tiêu chí của Chương trình.■

50 NĂM NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC

Cha tôi và chiến dịch của những đoàn phim 4.1975

● **Nhà biên kịch BÀNH MAI PHƯƠNG**

Tháng 4 rợp sắc trắng tinh khôi của hoa loa kèn, gợi lên trong tôi ký ức không thể nào quên về người cha thân yêu nay đã đi xa. Vào những ngày đầu tháng 4 năm 1975, khi cả nước sục sôi khí thế tiến về giải phóng Sài Gòn, Xưởng Phim truyện Việt Nam nhanh chóng cử các nghệ sĩ tinh nhuệ gồm các nhà biên kịch, đạo diễn, quay phim, thu thanh chia thành 4 nhóm làm phim tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh...

Những cặp đôi đạo diễn, biên kịch nổi tiếng: Hoàng Tích Chỉ - Hải Ninh; Trần Vũ - Bành Bảo; Bùi Đình Hạc - Trần Kim Thành; Đặng Nhật Minh - Tô Thi lên đường mà không có kịch bản viết sẵn như những đoàn làm phim bình thường khác. Riêng quay phim mỗi đoàn đều có quay phim chính và phụ quay, quay phim chính là những nghệ sĩ nhiều kinh nghiệm như Nguyễn Khánh Dư, Lưu Xuân Thư, Trần Trung Nhàn, Nguyễn Ngọc Lan, Dương Đình Bá. Trước khi đi, các nghệ sĩ được truyền đạt lời dặn dò từ đồng chí Tố Hữu về tinh thần đoàn kết, hòa hợp dân tộc với văn nghệ sĩ miền Nam.

Có mặt trong đoàn quân chiến thắng

Khi cha tôi - nhà biên kịch (NBK) Bành Bảo - mang về bộ quân trang gói gọn trong chiếc ba lô con cóc, mấy mẹ con tôi không khỏi lo lắng. Ông nói chuyến đi này đầy gian nan, có thể phải đối mặt với bom đạn để nắm bắt hơi thở cuộc chiến, phải tiếp cận thật nhanh không khí của những thành phố vừa được giải phóng.

Đêm trước ngày lên đường, các nghệ sĩ mặc quân phục, đội mũ tai bèo, tập trung tại số 4 Thụy Khuê. Bốn xe Com-măng-ca mới tinh sơn màu lá ngụy trang đỗ dọc vườn hoa Lý Tự Trọng, sẵn sàng xuất phát. Đi cùng đoàn còn chiếc GAZ 69 chở đạo diễn Nguyễn Tiến Lợi và các nhà biên kịch Bành Châu, Cầm Kỷ, Phan Vũ, Dương Linh. Cha tôi chở tôi đến nơi tập trung bằng xe đạp cũ. Giờ xuất phát, xe đồng loạt nổ máy. Những người con đi tiễn cha năm ấy có nhiều người sau này là đồng nghiệp của cha giống như tôi. Trong số họ, có cô bạn thân tôi: Đạo diễn, NSND Nguyễn Phương Hoa là con gái bạn tri kỷ của cha tôi - Đạo diễn, NSND Trần Vũ. Cảnh chia tay bịn rịn trong không khí miền Nam chưa hoàn toàn giải phóng khiến lòng tôi quặn thắt. Khi xe chở cha khuất dần trong ánh đèn đường vàng vọt, tôi đạp xe một mình trở về, lòng trống trải, hụt hẫng khôn nguôi...

Sau khi xuất phát, đoàn xe thẳng tiến theo quốc lộ 1, nghỉ đêm đầu tiên tại Trạm giao tế Thanh Hóa, sau đó lần lượt dừng chân tại các Trạm giao tế Hà Tĩnh, Quảng Bình và Vĩnh Linh (bên này sông Bến Hải). Thời điểm ấy, dọc đường gần như không có hàng quán, các nghệ sĩ chỉ có thể ăn nghỉ tại các trạm giao tế. Nhiên liệu trên hành trình được quân đội cấp phát, đến khi vào Sài Gòn, tài xế sẽ lĩnh xăng theo phiếu tại các cây xăng đã được chỉ định.

Từ Nha Trang, đoàn chia thành hai mũi tiến về Sài Gòn. Nhóm do đạo diễn Hải Ninh và đạo diễn Bùi Đình Hạc dẫn đầu bám theo hướng mặt trận Tây Nam Sài Gòn, tiến sâu vào trung tâm đầu não của chính quyền Sài Gòn, thẳng đến Dinh Tổng thống. Trong khi đó, đạo diễn Trần Vũ và đạo diễn Đặng Nhật Minh theo hướng mặt trận phía Đông. Đạo diễn Nguyễn Tiến Lợi, người từng làm phim *Chiến thắng Điện Biên Phủ* cũng sát cánh cùng nhóm của đạo diễn Hải Ninh, quyết tâm đồng hành bất chấp mọi hiểm nguy...

Nhóm của đạo diễn Hải Ninh được trang bị máy quay Arri Flex và những hộp phim màu của Đức. Dọc đường hành quân dài theo đất nước, nhiều cuộc trao đổi, bàn bạc say sưa về ý đồ kịch bản, không thống nhất được vì họ đều lần đầu tiên vượt qua Vĩ tuyến 17. Đến khi tin tức chiến thắng dồn dập từ các mặt trận dội về, mọi người mới nhanh chóng thống nhất được ý đồ kịch bản.

Nhóm của đạo diễn Trần Vũ được trang bị máy quay phim nhựa Colvat 35mm của Liên Xô kèm theo thùng ắc quy đóng bằng hộp gỗ rất nặng. Trên đường đi, đoàn liên tục dừng xe quay những cảnh sắc gây ấn tượng mạnh, những địa danh mà họ chỉ mới được xem trên các phương tiện truyền thông: Cầu Hiền Lương, sông Bến Hải, căn cứ Dốc Miếu, cầu Thạch Hãn… NBK Bành Bảo mang theo đài bán dẫn của khối XHCN với 3 cục pin con thỏ kẹp phía ngoài để theo dõi chiến sự hằng ngày - những thông tin cần thiết khi chiến dịch còn chưa kết thúc.

Chạy theo quốc lộ 1 vào đến Phan Rang, nhóm của đạo diễn Đặng Nhật Minh gặp Khu ủy khu V, trình giấy giới thiệu xong, các đồng chí trong Khu ủy cho biết lệnh của trên là phải giải phóng Sài Gòn trước ngày 1.5, khuyên đoàn đừng bỏ lỡ cơ hội này. Trưa 30.4.1975, nghe tin Tổng thống Dương Văn Minh ra lệnh cho binh sĩ hạ súng, biết thời cơ đã đến, các nghệ sĩ lập tức lên xe thẳng tiến về Sài Gòn.

Những giờ phút đầu tiên của ngày thống nhất đất nước

Trên đường tiến về Sài Gòn, dù đi theo các hướng khác nhau, mỗi mũi đều gặp sự cố. Khi cách Sài Gòn hơn 100 km, xe của đạo diễn Bùi Đình Hạc vỡ hộp số. Xe GAZ 69 kéo chiếc xe Com-măng-ca vượt ngầm sông Bé, giữa dòng nước chảy xiết thì bất ngờ chết máy. Đó là đêm 29.4, đêm trước ngày lịch sử, các nghệ sĩ hồi hộp, đặt trọn niềm tin vào tài xế. Không ai lý giải được bằng cách nào, chiếc xe nhỏ bé vẫn vượt qua được con ngầm dữ dội để tiếp tục hành trình.



Từ trái sang: NSND Nguyễn Hữu Tuấn, thu thanh Trần Kim Thịnh, Lê Đăng Thực, Bùi Đình Hạc, Trần Thế Dân, Lưu Xuân Thư, Vương Khánh Luông và đồng chí lái xe. Các thầy cùng sinh viên quay phim đi chiến dịch tháng 5.1975

Nhóm đạo diễn Hải Ninh bám sát mũi tiến công đầu tiên vào thành phố từ phía Tây Nam. Xe Com-măng-ca tăng tốc, vượt lên dẫn đầu đoàn xe tăng quân giải phóng. Đạo diễn Hải Ninh và quay phim Khánh Dư ngồi đầu mũi xe để quay rõ hơn, bất ngờ bị hất văng lên không trung rồi rơi xuống đường. Đạo diễn Hải Ninh nằm kề gang tấc bên vòng xích xe tăng. Còn Khánh Dư, theo phản xạ rất bản năng của người quay phim đã ôm trọn chiếc máy quay vào lòng, cuộn tròn lăn song song với những vòng xích xe tăng. Không ai lý giải nổi sức mạnh nào đã đưa nhà quay phim trở lại xe, tiếp tục ghi lại khoảnh khắc tiến quân hào hùng đó.

Cuối cùng, 4 đoàn làm phim cũng lần lượt có mặt tại Dinh Độc Lập vào chiều tối, đêm 30.4 và rạng sáng 1.5.1975. Các nghệ sĩ nghẹn ngào xúc động khi lần đầu tiên nhìn thấy Sài Gòn - thành phố mà hơn nửa cuộc đời họ chỉ biết qua tưởng tượng, mơ ước. Dù tiếc nuối vì không ghi được cảnh xe tăng húc đổ cổng sắt Dinh Độc Lập, ống kính máy quay đã kịp lưu lại những khoảnh khắc kỳ diệu của Sài Gòn trong những giờ phút đầu tiên của ngày thống nhất đất nước.



Từ trái sang: NBK Bành Bảo, NBK Bành Châu, NSND Trần Vũ tại Sài Gòn tháng 5.1975

Sáng 1.5.1975, Ban quân quản chính thức tiếp quản Dinh Độc Lập. Các đoàn làm phim có mặt trước vườn hoa, máy quay hoạt động hết công suất. Chiều cùng ngày, nhóm của đạo diễn Bùi Đình Hạc phỏng vấn Tổng thống Dương Văn Minh, khi đó có cả Phó Tổng thống Nguyễn Văn Huyền và Phó Thủ tướng Nguyễn Văn Thảo. Phó quay phim Lưu Xuân Tú đẩy cửa sổ tầng hai để lấy thêm ánh sáng, ngay lập tức, tiếng hô vang "Cách mạng thành công" từ bên ngoài vọng vào. Hàng vạn người Sài Gòn tràn vào Dinh Độc Lập với cờ đỏ sao vàng và xe tăng. Người dân mặc như đi hội, tung hô các chiến sĩ giải phóng. Dương Văn Minh ngỡ ngàng, bởi trước đây khu vực quanh Dinh Độc Lập luôn bị phong tỏa. Ông đến cửa sổ nhìn xuống dòng người, trầm ngâm một lúc rồi quay lại nói với các nghệ sĩ: *"Các anh xứng đáng, bởi ở Sài Gòn từ trước đến nay chỉ có người Mỹ"*.

Chiều 2.5.1975, các đoàn làm phim có mặt tại lầu một Dinh Độc Lập, nơi tập trung từ Tổng thống, Thủ tướng, Phó Thủ tướng đến các vị dân biểu… Một đám người phờ phạc, đứng ngồi lổn nhổn. Sự xuất hiện bất ngờ của ống kính máy quay khiến cả gian phòng náo loạn. Người vội chỉnh tư thế, người hấp tấp mặc lại áo quần, xoay đi hoặc giấu mặt sau lưng người khác. Tất cả đều choáng váng, bàng hoàng vì mọi thứ sụp đổ quá nhanh. Còn các phóng viên có mặt ở đó không khỏi ngạc nhiên khi thấy máy quay phim nhựa 35 ly Arri Flex của Đức và Colvat của Nga trong tay các nghệ sĩ điện ảnh miền Bắc.

Có lẽ đây là khoảnh khắc sung sướng nhất trong sự nghiệp điện ảnh của các nghệ sĩ. Trên lầu một Dinh Độc Lập, các "tướng lĩnh" của Xưởng Phim truyện Việt Nam tề tựu đông đủ: Nguyễn Tiến Lợi, Nguyễn Hải Ninh, Trần Vũ, Bùi Đình Hạc, Đặng Nhật Minh, Bành Bảo, Bành Châu, Hoàng Tích Chỉ, Trần Kim Thành, Nguyễn Khánh Dư, Lưu Xuân Thư, Dương Đình Bá, Trần Trung Nhàn, Đào Văn Biên, Trần Xuân Thủy... Bất ngờ, Dương Văn Minh hỏi nhà quay phim Lưu Xuân Thư: *"Ông cũng to cao nhỉ. Ông có đá bóng không?"*. Lưu Xuân Thư đáp có chơi. Dương Văn Minh liền kể trước đây ông cũng từng đá

bóng. Câu chuyện bất ngờ chuyển hướng sang thể thao, khiến mọi người phì cười.

Sau hôm đó, các đoàn làm phim vác máy ra đường, quay bất cứ thứ gì họ muốn. Các nghệ sĩ liên tục chạm trán nhau khi tác nghiệp và đều ước có thật nhiều phim để ghi lại mọi khoảnh khắc đang diễn ra trong thành phố, những giây phút hạnh phúc của người Việt Nam thời khắc lịch sử ấy. Suốt mấy tháng ròng rã, với khả năng nắm bắt thực tiễn nhanh nhạy và sáng tạo trong mọi hoàn cảnh, các nghệ sĩ điện ảnh Xưởng Phim truyện Việt Nam số 4 Thụy Khuê đã kịp thời phản ánh một cách trung thực, sinh động nhất về cuộc sống và con người của thành phố mới được giải phóng.

Dấu ấn còn mãi trong ký ức và thời gian

Trở về Hà Nội, các bộ phim tài liệu của các nhóm được gấp rút hoàn thành. Nhóm đạo diễn Hải Ninh có *Thành phố trước lúc rạng đông* - Giải Bồ câu Vàng tại LHP Quốc tế Leipzig (CHDC Đức), Giải Bông sen Vàng LHP Việt Nam 1977. Nhóm đạo diễn Trần Vũ có *Qua cầu Công Lý*. Nhóm đạo diễn Đặng Nhật Minh có *Tháng năm những gương mặt* - Giải Bông sen Bạc LHP Việt Nam 1977. Nhóm đạo diễn Bùi Đình Hạc có *Sài Gòn, tháng 5 năm 1975*. Đó là thành quả của những tháng ngày hào hùng không thể nào quên. Tư liệu từ chuyến đi đặc biệt ấy tiếp tục được họ chuyển thành phim truyện nhựa trong kế hoạch sản xuất của Xí nghiệp Phim truyện Việt Nam.

Năm mươi năm đã qua, hầu hết nghệ sĩ tham gia chiến dịch đã đạt được nhiều giải thưởng danh giá tại các kỳ LHP Việt Nam và LHP Quốc tế. Có bốn nghệ sĩ được Nhà nước trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh gồm: NSND Nguyễn Hải Ninh, NSND Đặng Nhật Minh, NSND Bùi Đình Hạc và Nhà biên kịch Hoàng Tích Chỉ. Nhiều nghệ sĩ được phong tặng danh hiệu NSND và NSƯT: NSND Trần Vũ, NSND Nguyễn Khánh Dư, NSƯT Nguyễn Tiến Lợi, NSƯT Trần Trung Nhàn, NSƯT Lưu Xuân Thư.

Cả đời miệt mài cống hiến, đội ngũ nghệ sĩ tham gia cuộc hành quân đặc biệt ấy đã để lại những bộ phim truyện và phim tài liệu góp phần làm nên bộ mặt của điện ảnh Việt Nam như: *Vĩ tuyến 17 - ngày và đêm, Mối tình đầu* (NSND Nguyễn Hải Ninh - Hoàng Tích Chỉ); *Đến hẹn lại lên, Chuyến xe bão táp, Những người đã gặp* (NSND Trần Vũ - Bành Bảo); *Hà Nội, 12 ngày đêm, Hồ Chí Minh chân dung một con người* (NSND Bùi Đình Hạc); *Bao giờ cho đến tháng Mười, Cô gái trên sông, Thương nhớ đồng quê, Đừng đốt, Hoa nhài* (NSND Đặng Nhật Minh)...

Giờ đây, hầu hết nghệ sĩ khoác áo lính năm ấy đã đi xa, những tác phẩm điện ảnh họ để lại vẫn sống trong ký ức nhiều thế hệ làm phim và khán giả. Những người con của thế hệ nghệ sĩ điện ảnh may mắn được sinh ra, lớn lên và hành nghề trong thời bình, không bao giờ quên thế hệ tiền bối đã cống hiến trọn vẹn cho nghệ thuật và sẵn sàng hy sinh vì Tổ quốc. Tinh thần, tình cảm, niềm say mê sáng tạo không ngừng nghỉ ấy vẫn vẹn nguyên giá trị, tiếp tục chảy trong huyết quản thế hệ kế cận, trở thành nguồn động lực giúp họ vững vàng trước bao khó khăn, biến động của thời cuộc.

Hà Nội tháng Tư, một mùa hoa thương nhớ sắp qua. Tôi lại thắp những bông loa kèn thơm ngát lên bàn thờ cha và thầm khấn: *"Cha ơi! Ký ức đẹp sẽ giúp con sống tốt hơn lên, phải vậy không cha?"*. ■

"Tiếng nói lịch sử" giữa giờ khắc giải phóng

● **THÙY TRANG**

Giữa những ngày tháng Tư lịch sử, khi cả nước hân hoan kỷ niệm 50 năm Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, chúng tôi tìm gặp nhà báo lão thành Nguyễn Hữu Phước, người vinh dự cất lên tiếng nói đầu tiên trên làn sóng phát thanh vào tối 30.4.1975, thông báo tin chiến thắng đến với đồng bào cả nước và bạn bè thế giới.

Giờ đây, dù đã bước qua tuổi 80, ký ức về giờ phút lịch sử thiêng liêng ấy vẫn vẹn nguyên trong tâm trí ông như thể mới chỉ vừa hôm qua.



Phát thanh viên Nguyễn Hữu Phước và phát thanh viên Hồ Mỹ Hạnh trong buổi phát sóng đầu tiên của Đài truyền hình Sài Gòn Giải phóng, ngày 1.5.1975

Bản tin đi vào lịch sử

Trong suốt sự nghiệp hàng chục năm gắn bó với nghề báo, từng đọc và biên tập hàng ngàn bản tin lớn nhỏ, nhưng với ông Nguyễn Hữu Phước, bản tin phát sóng lúc 20h ngày 30.4.1975 chính là bản tin để đời, thiêng liêng và đầy tự hào.

"Đó là thời khắc thiêng liêng không thể nào quên trong cuộc đời làm báo của tôi. Được là người đầu tiên cất tiếng nói thông báo với toàn dân và cả thế giới rằng Sài Gòn đã giải phóng, non sông đã thống nhất, đó là một vinh dự lớn lao mà cả cuộc đời tôi luôn gìn giữ như một di sản", ông Phước chia sẻ. Trở về thời điểm tháng 4 năm 1975, giữa lúc Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử bước vào giai đoạn tổng tiến công, ông Nguyễn Hữu Phước cùng các đồng chí trong đoàn công tác thuộc Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam được giao nhiệm vụ đặc biệt: Bằng mọi giá phải tiếp quản Đài phát thanh Sài Gòn, nơi được xem là "trận địa thông tin" cuối cùng và quan trọng nhất của chính quyền Sài Gòn.

Từ căn cứ Trung ương Cục cách Sài Gòn gần 100km, đoàn tiền phương xuất phát ngày 26.4 trùng thời điểm Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố từ chức. Những ngày cuối cùng của chế độ cũ đầy hỗn loạn, lo sợ và hoang mang. Trong khi đó, ở Đài phát thanh Giải phóng, công tác chuẩn bị được triển khai ráo riết. Các phương án dự phòng đều sẵn sàng, trong đó có cả kịch bản dùng thiết bị di động để phát sóng nếu không thể chiếm giữ đài cố định. Ông Nguyễn Hữu Phước nhớ lại, "Sáng sớm ngày 26.4, đoàn tiền phương chúng tôi trong Ban Tuyên huấn Trung ương Cục miền Nam xuất phát từ một địa điểm cách Sài Gòn khoảng 100 cây số, cũng là thời điểm Nguyễn Văn Thiệu tuyên bố từ chức Tổng thống ngụy quyền và lặng lẽ ra sân bay Tân Sơn Nhất rời Sài Gòn".

Ông Phước cho hay, thời điểm này, Sài Gòn, sào huyệt cuối cùng của địch hầu như bị vây chặt bốn bề, còn ở Đài phát thanh Giải phóng, mọi việc cũng thật bộn bề, khẩn trương. "Chúng tôi được vinh dự cất tiếng nói của Đảng và Chính phủ Cách mạng Lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam chuyển mọi thông điệp đến đối phương, và chuẩn bị dập tắt tiếng nói lạc lõng lâu nay để biến thành tiếng nói chân chính và đầy khí thế cách mạng", ông Phước nhấn mạnh.

"Đây là Đài phát thanh Sài Gòn Giải phóng…"

Chiều 30.4.1975, sau khi quân Giải phóng tiến vào Dinh Độc Lập, cánh cổng biểu tượng của chính quyền cũ bị hất tung, thì cũng là lúc đoàn tiếp quản tiến vào Đài phát thanh Sài Gòn. Chỉ vài giờ sau, đúng 20h, giọng đọc đầy khí thế của Nguyễn Hữu Phước vang lên giữa làn sóng phát thanh: "Đây là Đài phát thanh Sài Gòn Giải phóng, tiếng nói của Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam Việt Nam…".

Sau lời xướng đó, ông đọc Thông báo số 1 của Ủy ban quân quản thành phố Sài Gòn - Gia Định, với nội dung Chính phủ Cách mạng đã nắm quyền kiểm soát, đồng thời kêu gọi đồng bào yên tâm ổn định cuộc sống và nêu một số chính sách đối với vùng mới giải phóng. "Đó là khoảnh khắc tôi không thể nào quên. Được phát đi thông điệp lịch sử đó là niềm tự hào lớn nhất trong cuộc đời làm báo của tôi", ông Phước xúc động nói. Vẫn với chất giọng trầm ấm, rõ ràng từng là "thương hiệu" của làn sóng Giải phóng năm nào, nhà báo Nguyễn Hữu Phước xúc động kể: Theo chỉ thị, ngay sau khi tiếp quản Đài phát thanh Sài Gòn, bản tin đầu tiên của Chính phủ Cách mạng phải được phát sóng lập tức, hoặc bằng máy móc mang theo, trong trường hợp địch phá hoại hoặc đài không còn hoạt động. "May mắn là việc tiếp quản diễn ra suôn sẻ", ông Phước nhớ lại.

Trách nhiệm của người làm báo cách mạng

Ông Phước chia sẻ, dù không trực tiếp cầm súng, nhưng những người làm báo trong thời khắc đó cũng là chiến sĩ, chiến đấu bằng ngôn từ, bằng thông tin, bằng lòng dũng cảm và tinh thần trách nhiệm cao nhất.

"Chúng tôi xác định rõ, nếu đài phát thanh - truyền hình bị gián đoạn, lòng dân sẽ hoang mang. Vì vậy, chúng tôi phải bằng mọi giá giữ sóng, phát sóng đúng giờ, thông tin chính xác, kịp thời, và kiên quyết dập tắt mọi luận điệu xuyên tạc của địch", ông kể. Ngay khi vừa tiếp quản, toàn bộ đội ngũ kỹ thuật, phát thanh viên và biên tập viên của Đài Giải phóng lập tức khôi phục vận hành đài. Rất may, nhờ sự hỗ trợ của một số nhân viên chế độ cũ, công việc được tiến hành khẩn trương và hiệu quả.

"Cuộc chiến đấu trên làn sóng không chỉ diễn ra ngày 30.4. Trước đó, Đài Giải phóng đã là vũ khí sắc bén, không khoan nhượng trong cuộc chiến truyền thông. Khi Sài Gòn bị bao vây, thì cũng chính qua làn sóng phát thanh, Chính phủ Cách mạng đã gửi đi những thông điệp mạnh mẽ, dập tắt mọi âm mưu ngoan cố cuối cùng của chế độ cũ", ông Phước nhớ lại. Ông kể, sáng 30.4.1975, khi quân Giải phóng vượt cầu Sài Gòn, người Mỹ cuối cùng rời Việt Nam từ nóc Tòa đại sứ Mỹ, chỉ vài giờ sau, trên Đài phát thanh Sài Gòn, Tổng thống Dương Văn Minh kêu gọi ngừng bắn và chờ bàn giao chính quyền cho cách mạng. Tiếp đó, cũng trên Đài phát thanh Sài Gòn, phụ tá Tổng tham mưu trưởng Quân lực Sài Gòn Nguyễn Hữu Hạnh yêu cầu các đơn vị quân đội Sài Gòn buông súng, trực tiếp tiếp xúc tại chỗ với lực lượng chính phủ cách mạng để trao lãnh thổ, tránh đổ máu… Khi xe tăng Giải phóng húc tung cổng Dinh Độc Lập, Dương Văn Minh buộc phải đến Đài phát thanh Sài Gòn tuyên bố đầu hàng vô điều kiện, giải tán toàn bộ chính quyền Sài Gòn.

Trước câu hỏi về cảm xúc lúc phát đi bản tin lịch sử trên làn sóng phát thanh lớn nhất chế độ cũ, nhà báo Nguyễn Hữu Phước, con trai Luật sư Nguyễn Hữu Thọ, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận dân tộc Giải phóng miền Nam, bồi hồi: "Chúng tôi hiểu rằng đó là một nhiệm vụ lịch sử. Vinh dự lớn lao ấy đi kèm với trách nhiệm nặng nề, khi được trực tiếp loan báo với cả nước và thế giới rằng Sài Gòn đã hoàn toàn giải phóng. Ngoài việc tiếp quản, chúng tôi còn có vai trò trấn an tâm lý người dân qua các bản tin thời sự, góp phần vào việc ổn định xã hội sau ngày chiến thắng", ông Phước tự hào nói. ■

"Báu vật" lưu giữ lịch sử và tinh thần người lính Cụ Hồ

● NHƯ ĐỒNG

Nửa thế kỷ đã đi qua, cuốn nhật ký nhỏ của CCB Nguyễn Xuân Quang (77 tuổi, phường Trần Phú, TP Quảng Ngãi) giờ đây đã ố vàng, sờn rách theo năm tháng. Nhưng với ông, từng trang giấy ấy vẫn còn nguyên hơi thở chiến trường - là thước phim sống động về một thời hoa lửa, được viết nên bằng mồ hôi, máu và nước mắt; đồng thời cũng là biểu tượng thiêng liêng của niềm tự hào người lính Cụ Hồ.

Lật giở cuốn sổ cũ, ông Quang như trở về với những năm tháng hào hùng của tuổi trẻ, từng dòng chữ được ông nắn nót viết từ năm 1966-1975, ghi lại dấu mốc thời gian, diễn biến từng trận đánh, kết thúc từng chiến dịch với sự chính xác của một người chiến sĩ - nhà báo giữa lửa đạn.

Ông vẫn nhớ như in những ngày tháng 3 lịch sử năm 1975, khi chiến sự tại Quảng Ngãi bước vào giai đoạn ác liệt. Lúc đó, ông giữ chức Chính trị viên Tiểu đoàn 81, Trung đoàn 94 - đơn vị chủ lực gồm ba tiểu đoàn: 81, 83 và 48. Thực hiện chủ trương mở rộng vùng giải phóng về phía Tây huyện Bình Sơn, Tiểu đoàn 81 hợp khẩn ngày 15.3.1975, âm thầm triển khai đội hình cho những trận đánh lớn sắp tới.

Chỉ hai ngày sau, đơn vị đã nổ súng tấn công đồn Gò Sỏi (xã Bình Trung), tiêu diệt một đại đội địa phương cùng hai trung đội dân vệ của địch. Phối hợp với Tiểu đoàn 48, họ tiếp tục phục kích thành công một tiểu đoàn thuộc Trung đoàn 5, Sư đoàn 2 Cộng hòa, thu giữ toàn bộ vũ khí, bắt sống nhiều binh lính địch.

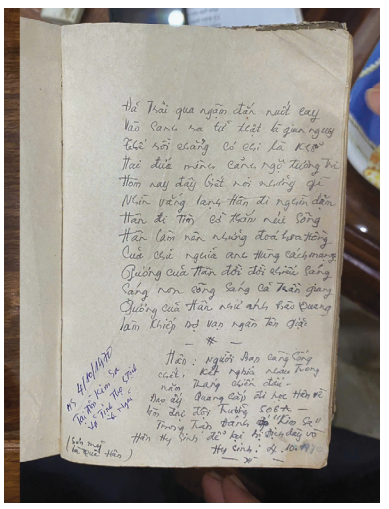


Bức ảnh các chiến sĩ Tiểu đoàn 81 chụp ngày 25.3.1975 trong trận địa tại xã Bình Long (huyện Bình Sơn, Quảng Ngãi) do ông Nguyễn Xuân Quang gìn giữ

Chưa dừng lại, từ ngày 19 - 20.3.1975, Tiểu đoàn 81 tiếp tục chặn đánh lực lượng biệt động quân từ Trà Bồng, tiêu diệt thêm một tiểu đoàn đối phương. Ngày 24.3, đơn vị đào hào, bố trí phục kích tại truông Ba Gò (xã Bình Hiệp), khóa chặt tuyến rút lui của địch, ngăn không cho tháo chạy về Chu Lai.

"Chiến thắng ở Quảng Ngãi tạo ra bước ngoặt quyết định, mở toang cánh cửa giải phóng miền Trung. Từ đó, Quảng Nam, Đà Nẵng, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa… lần lượt được giải phóng. Kẻ địch hoảng loạn, tan rã từng mảng, đẩy nhanh sự sụp đổ của chính quyền Sài Gòn và mở ra đại thắng mùa Xuân 1975," ông Quang xúc động hồi tưởng.

Sau đại thắng, tháng 2.1976, ông cùng Trung đoàn 94 hành quân lên Tây Nguyên, tiếp tục chiến đấu trên mặt trận Campuchia cho đến năm 1979. Vì luôn phải đối mặt với các trận đánh liên miên, thời gian ghi chép vào nhật ký rất ít. Nhưng những dòng chữ sót lại - dù ngắn ngủi - vẫn gói trọn ký ức của một thời máu lửa.



Cuốn nhật ký và những dòng thơ viết vội về người đồng đội đã hy sinh

Trong một trang nhật ký ngày 24.3.1975, ông ghi lại rõ ràng chiến lợi phẩm của Tiểu đoàn 81: Tiêu diệt 500 lính địch, bắt sống 650, thu gần 700 khẩu súng và hàng chục khẩu pháo, phá hủy 300 xe quân sự cùng hàng trăm thiết bị thông tin. Xen lẫn dữ kiện khốc liệt ấy là những dòng thơ giản dị ông viết về quê hương và tình đồng đội: "Chiều nay đi nhưng lòng mãi đợi / Hẹn ngày về cùng với quê hương...".

Nâng niu cuốn nhật ký như báu vật, ông Quang cẩn trọng từng lần lật giở, như sợ làm nhòe vết mực hay vô tình chạm vào nỗi đau chưa lành. "Việc ghi nhật ký với tôi không chỉ là thói quen. Đó là cách giữ lại ký ức của một đời người lính. Mỗi dòng chữ là một phần lịch sử - là tên người đồng đội đã ngã xuống, là chiến công mà chúng tôi từng đi qua".

Ngoài cuốn nhật ký, ông Quang còn lưu giữ một số bức ảnh tư liệu quý hiếm ghi lại khoảnh khắc những người lính bên chiến lợi phẩm, ánh mắt ngời sáng giữa chiến trường. Nhiều trong số đó, ông đã hiến tặng cho Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Quảng Ngãi - như một cách để ký ức không chỉ sống mãi trong ông, mà còn sống mãi với hậu thế.■

Biểu tượng...

(Tiếp theo trang 1)

Tháng Tư, đất trời phương Nam rực rỡ hơn bởi nắng, bởi hoa và bởi chính ký ức hào hùng mà lịch sử đã ghi khắc vào lòng dân tộc. Đã 50 năm kể từ ngày 30.4.1975, mốc son chói lọi trong hành trình dựng nước và giữ nước, thời khắc miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thu về một mối, non sông liền một dải.

Nửa thế kỷ trôi qua, ký ức về ngày thống nhất vẫn in đậm trong tâm trí người Việt. Theo dòng chảy thời gian, tinh thần chiến thắng 30.4 càng hiện lên rõ nét như một biểu tượng toàn diện: Không đơn thuần là thắng lợi về quân sự hay chính trị, mà là biểu hiện kết tinh sâu sắc của lòng yêu nước, của bản sắc văn hóa và truyền thống anh hùng bất khuất được bồi đắp qua nhiều thế hệ. Chiến thắng ấy bắt nguồn từ tinh thần quả cảm trên chiến trường, song không thể tách rời sức mạnh của lòng dân. Trong từng trang Sử, có hình ảnh của những bà mẹ tiễn con ra trận bằng lời ru thấm đẫm tình quê, những người vợ, người chị âm thầm gom góp từng hạt gạo, từng manh áo gửi ra tiền tuyến. Đó là chiến thắng của văn hóa Việt Nam, một nền văn hóa gắn bó mật thiết với tình làng nghĩa xóm, với sự kiên cường và lòng vị tha, lấy nhân nghĩa làm gốc.

Ngày đất nước liền một dải là bước ngoặt lớn, không chỉ khép lại chiến tranh, mà còn mở ra hành trình kiến tạo tương lai. Hành trình ấy được xây dựng bằng trí tuệ và bàn tay con người, bằng khát vọng hòa bình và lòng tin son sắt vào phẩm chất Việt Nam, bản chất cần cù, kiên cường, nhân ái và khát vọng vươn lên. 50 năm là một quãng đường đủ dài để nhìn lại và suy ngẫm. Chúng ta đã đi từ những ngày "đạp bằng bom đạn mà đi" đến hôm nay, khi cả dân tộc cùng nhau kiến tạo hòa bình và phát triển. Trong từng nụ cười trẻ thơ, từng con đường mới mở, từng công trình hiện đại mọc lên... vẫn vang vọng đâu đó âm hưởng của tháng Tư lịch sử, của chiến thắng không chỉ bằng súng đạn, mà bằng cả tâm hồn.

Ngày thống nhất hôm nay là dịp để tri ân, là lời nhắc nhở: Tinh thần 30.4 cần tiếp tục được giữ gìn và phát huy trong từng hành động, trong từng quyết sách, trong từng công dân Việt Nam. Bởi đất nước, dù thống nhất về mặt địa lý, vẫn cần được bồi đắp bằng sự đoàn kết, lòng tự tôn dân tộc và ý chí vươn lên không ngừng nghỉ.

Lịch sử dân tộc Việt Nam là lịch sử của những cuộc kháng chiến vĩ đại, nhưng sâu xa hơn, đó cũng là hành trình của một nền văn hóa không khuất phục, luôn biết tự làm mới mình mà vẫn giữ lấy cốt lõi. Trong suốt hai cuộc kháng chiến trường kỳ, văn hóa Việt không chỉ là nền tảng tinh thần, mà còn là nguồn động lực to lớn để toàn dân tộc kiên cường vượt qua gian khó. Từ lời ca, tiếng hát, đến những tác phẩm văn học, nghệ thuật kháng chiến…, tất cả đã hun đúc nên bản lĩnh và niềm tin tất thắng. Không phải ngẫu nhiên mà Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: "Văn hóa phải soi đường cho quốc dân đi". Chính văn hóa, với lòng yêu nước, nhân nghĩa, thủy chung, tinh thần cố kết cộng đồng, đã quy tụ sức mạnh toàn dân, tạo nên hậu phương vững chắc và tiền tuyến kiên cường. Trong chiến tranh, súng đạn là phương tiện, nhưng chính văn hóa là cái gốc để dân tộc ta không bị tàn phá từ bên trong.

Ngày thống nhất đất nước là một sự kiện mang tầm vóc lịch sử, nhưng cũng là một biểu tượng văn hóa, nơi tinh thần đồng bào, nghĩa đồng bào được phát huy đến cao độ. Đó là chiến thắng của lòng dân, của hàng triệu người Việt, dù ở hai miền đất nước hay nơi xa xứ, đều chung một ước vọng đoàn tụ, hòa bình. Đó là chiến thắng của đạo lý làm người: Lấy đại nghĩa thắng hung tàn, lấy chí nhân thay cường bạo. Sức mạnh ấy không thể tách rời khỏi bản sắc văn hóa Việt Nam, một nền văn hóa không sùng bái bạo lực, luôn đề cao lòng nhân ái, khoan dung, hướng đến hòa giải và hòa hợp. Sau ngày chiến thắng, thay vì trả đũa hay chia rẽ, dân tộc ta đã chọn con đường hòa hợp dân tộc, hàn gắn vết thương chiến tranh. Chính điều đó đã tạo nên sự khác biệt căn bản, một tầm vóc văn hóa mà không phải dân tộc nào cũng có thể thực hiện được sau chiến tranh.

Năm mươi năm sau thống nhất, đất nước đã thay đổi sâu sắc. Kinh tế tăng trưởng, đời sống cải thiện, vị thế quốc tế được nâng cao. Tuy nhiên, hơn bao giờ hết, chúng ta cần nhìn lại giá trị cốt lõi đã làm nên thắng lợi năm xưa: Sự thống nhất về ý chí, về lòng dân và về văn hóa. Trong bối cảnh hội nhập toàn cầu, văn hóa Việt Nam đang đứng trước những thách thức không nhỏ: Sự lai tạp, xói mòn bản sắc, nguy cơ thương mại hóa các giá trị truyền thống. Vì thế, kỷ niệm ngày thống nhất hôm nay không chỉ là dịp để tri ân, mà còn là lời cảnh tỉnh, là thời điểm để khẳng định lại vai trò trung tâm của văn hóa trong sự phát triển bền vững quốc gia.

Thống nhất hôm nay không còn là thống nhất địa lý, mà là sự thống nhất trong ý thức văn hóa, nơi mỗi người dân, đặc biệt là thế hệ trẻ, hiểu rõ nguồn cội, tự hào về truyền thống và có trách nhiệm gìn giữ, phát huy giá trị Việt Nam trong thời đại mới. Văn hóa không thể đứng ngoài dòng chảy phát triển. Văn hóa phải đi cùng kinh tế, chính trị, phải là nền tảng để đất nước không chỉ giàu mạnh, mà còn nhân văn, khai phóng và có chiều sâu. Chiến thắng 30.4 là một di sản lớn của dân tộc, không chỉ vì nó chấm dứt chiến tranh, mà vì nó mở ra một chương mới, chương của hòa bình, hàn gắn và phát triển. Nhưng di sản ấy sẽ không sống mãi nếu chúng ta chỉ nhắc lại, mà không tiếp nối. Văn hóa Việt Nam với tất cả chiều sâu lịch sử, với giá trị của lòng nhân nghĩa, đoàn kết và sáng tạo, chính là ngọn lửa giữ cho di sản ấy luôn sống động trong từng hành động, trong từng chính sách, trong từng công dân.

Và hôm nay, trong dòng chảy của 50 năm thống nhất, điều quaan trọng không chỉ là nhìn lại, mà là nhìn xa. Nhìn về một tương lai mà trong đó, tinh thần tháng Tư không lùi về sau, mà tỏa sáng như một điểm tựa tinh thần, để dân tộc Việt Nam tiếp tục đứng vững giữa thời đại, đi tới những đỉnh cao mới bằng chính bản sắc văn hóa và hồn thiêng dân tộc mình. ■

KHU DU LỊCH NÚI THẦN TÀI (ĐÀ NẴNG) MÙA HÈ CÓ GÌ?

● **KIM TUYỀN - KHÁNH NGÂN**

Khi cái nắng mùa hè bắt đầu ngập tràn khắp Đà Nẵng, không gì tuyệt vời hơn khi tìm được một không gian xanh mát, đa dạng các hạng mục vui chơi, giải trí, chăm sóc sức khỏe và tận hưởng những khoảnh khắc đáng nhớ bên bạn bè, gia đình. Nằm cách trung tâm thành phố Đà Nẵng khoảng 30 km, Khu du lịch Công viên suối khoáng nóng (CVSKN) Núi Thần Tài là điểm đến lý tưởng cho kỳ nghỉ hè của du khách.



Mỗi lều trại đều được trang bị đầy đủ trang thiết bị như nệm êm, đèn ngủ, wifi và quạt máy, giúp du khách có một giấc ngủ sâu sau một ngày khám phá . Thưởng thức bữa tiệc BBQ bùng vị giữa không gian thiên nhiên tươi mát

"Chill" giữa thiên nhiên xanh mát

Tọa lạc giữa khung cảnh núi rừng trùng điệp, CVSKN Núi Thần Tài mang đến cho du khách trải nghiệm cắm trại theo kiểu "glamping", là sự kết hợp giữa đại ngàn xanh mát và những tiện nghi hoàn hảo. Các lều trại được bố trí khéo léo giữa thiên nhiên trong lành, tạo nên một không gian mở thoáng đãng nhưng vẫn đủ riêng tư để du khách tận hưởng cảm giác được chữa lành. Bên cạnh đó, du khách còn có thể đắm mình trước "chiếc view" thủy mặc hữu tình, lắng nghe thanh âm của các loài chim chuyện trò ríu rít.

Không chỉ nổi tiếng với cảnh sắc thiên nhiên tươi đẹp và không khí trong lành, khu dã ngoại tại CVSKN Núi Thần Tài mùa hè này còn "trình làng" đến du khách một trải nghiệm hoàn toàn mới mẻ và hấp dẫn - đại tiệc BBQ buffet ngoài trời. Đây là gói dịch vụ mới toanh vừa được khu du lịch tung ra dịp hè này, hứa hẹn sẽ làm hài lòng cả những thực khách khó tính nhất.

Tại đây, du khách sẽ được thưởng thức hàng loạt món ăn thơm lừng, nóng hổi được chế biến ngay tại chỗ. Từ các loại thịt tươi ngon, hải sản phong phú đến rau sạch theo mùa - tất cả đều được lựa chọn kỹ lưỡng để đảm bảo chất lượng và độ ngon, mang đến cho du khách một bữa trưa đậm vị.

Bùng nổ với các show diễn mùa hè hấp dẫn tại Núi Thần Tài



Là một trong những hoạt động giải trí nổi bật mùa hè năm nay, show diễn Animal Actors hứa hẹn mang đến cho du khách những trải nghiệm thú vị và đáng nhớ. Chương trình được xây dựng chỉn chu, chuyên nghiệp, với sự trợ giúp của các "nghệ sĩ" động vật tài năng, mang lại không khí sôi động và cảm xúc cho mọi người.

Du khách sẽ được chiêm ngưỡng hàng loạt tiết mục biểu tượng đặc sắc, từ những màn nhào lộn hài hước của những chú khỉ đến hóa thân vào các tay đua khét lẹt điêu luyện. Hay loạt các màn uốn lượn linh hoạt, tạo hình mạo hiểm của các chú trăn, vừa độc lạ vừa toát lên vẻ duyên dáng và khéo léo lạ thường. Đặc biệt, điểm nhấn không thể bỏ qua chính là phần biểu diễn của các chú vẹt đáng yêu tại CVSKN Núi Thần Tài. Thông minh, thân thiện và rực rỡ màu sắc… là các cụm từ đặc biệt để miêu tả về những chú vẹt tài ba nơi đây. Mỗi tiết mục đều được phối hợp nhịp nhàng cùng các huấn luyện viên giàu kinh nghiệm, tạo nên sự cuốn hút khó rời mắt. Đến với show diễn Animal Actors, du khách không chỉ chìm đắm trong những pha tấu hài vui nhộn mà còn có cơ hội tiếp cận gần gũi, chụp ảnh lưu niệm và tận hưởng những khoảnh khắc dễ thương đến khó quên cùng các "nghệ sĩ" dí dỏm tại khu du lịch.

Bên cạnh đó, mùa hè 2025 này, Khu du lịch CVSKN Núi Thần Tài còn tung thêm loạt các hoạt động độc đáo như: Lễ diễu hành rước Thần Tài, Chương trình ca nhạc Acoutic "Sắc màu mùa hè"… Hy vọng sẽ mang đến cho du khách đa dạng các trải nghiệm thú vị, đầy ý nghĩa và lưu lại thật nhiều những ấn tượng đẹp, khó phai.■

● Khu du lịch Công viên suối khoáng nóng Núi Thần Tài thôn Phú Túc, xã Hòa Phú, huyện Hòa Vang, Đà Nẵng, cách trung tâm thành phố chừng 35 km về phía Tây Bắc.

● Khu du lịch mở cửa từ 8h30 đến 17h30 và hoạt động tất cả các ngày trong tuần.

● Fanpage: Công Viên Suối Khoáng Nóng Núi Thần Tài

● Website: www.nuithantai.vn

● Link đặt vé: https://ticket.nuithantai.vn/

Bộ Y tế tiếp nhận nửa triệu liều vắc xin sởi do FPT Long Châu trao tặng

Ngày 22.4 vừa qua, Hệ thống Nhà thuốc và Trung tâm Tiêm chủng FPT Long Châu đã trao tặng nửa triệu liều vắc xin sởi cho Bộ Y tế. Nhân dịp này, hệ thống tiêm chủng FPT Long Châu cũng triển khai chương trình tiêm sởi miễn phí cho trẻ dưới 15 tuổi, nhằm đẩy nhanh tiến độ bao phủ vắc xin sởi trên toàn quốc.



Bộ Y tế tiếp nhận nửa triệu liều vắc xin sởi do Tiêm chủng FPT Long Châu tài trợ

Trong bối cảnh chiến dịch tiêm chủng phòng, chống dịch sởi năm 2025 đang được đẩy mạnh, Bộ Y tế đã khẩn trương ban hành Quyết định số 1340/QĐ-BYT ngày 21.4.2025 về Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi năm 2025 (đợt 3). Với sự đồng hành kịp thời từ FPT Long Châu, chiến dịch có thêm nguồn lực quan trọng để triển khai hiệu quả hơn trên toàn quốc. Số vắc xin được trao tặng sẽ được Bộ Y tế phân bổ ngay cho các địa phương, góp phần đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng theo đúng lộ trình đã đề ra.

Song song với hoạt động tài trợ, FPT Long Châu cũng trực tiếp triển khai chương trình tiêm miễn phí tại các trung tâm tiêm chủng trong hệ thống. Trẻ dưới 15 tuổi chưa từng tiêm hoặc chưa đủ liều vắc xin sởi sẽ được tiêm vắc xin MVVAC hoàn toàn miễn phí từ ngày 23.4 đến hết ngày 31.5.2025. Chương trình thể hiện cam kết mạnh mẽ của doanh nghiệp trong việc chủ động kiểm soát dịch bệnh và tạo điều kiện cho người dân tiếp cận dịch vụ y tế thiết yếu một cách thuận lợi, an toàn.

Lễ tiếp nhận có sự tham dự của PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương - Thứ trưởng Bộ Y tế, cùng lãnh đạo Cục Phòng, chống bệnh; các vụ, cục, viện liên quan và đại diện các cơ quan báo chí. Về phía FPT, có ông Nguyễn Văn Khoa - Tổng Giám đốc Tập đoàn FPT; bà Nguyễn Bạch Điệp - Chủ tịch HĐQT FPT Retail kiêm Tổng Giám đốc FPT Long Châu, cùng đại diện các phòng ban chuyên môn.

Phát biểu tại buổi lễ, PGS.TS Nguyễn Thị Liên Hương nhấn mạnh: "Mục tiêu của Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch sởi năm 2025 (đợt 3) là tiêm vắc xin chứa thành phần sởi cho 95% trẻ thuộc đối tượng chưa tiêm hoặc chưa tiêm đủ mũi".

Các nhóm đối tượng trong chiến dịch bao gồm: Trẻ đủ 6 tháng tuổi chưa đến lịch tiêm trong đợt 1, đợt 2 năm 2025; Trẻ từ 6 tháng đến dưới 9 tháng tuổi chưa được tiêm trong đợt 1, đợt 2 tại các vùng có nguy cơ cao, vùng đang có dịch sởi; Trẻ từ 11 đến 15 tuổi tại các xã/phường có nguy cơ cao hoặc rất cao, chưa được tiêm hoặc chưa tiêm đủ liều vắc xin chứa thành phần sởi; Trẻ chưa rõ tiền sử tiêm chủng, không rõ đã từng mắc sởi hay chưa.

Suốt nhiều năm qua, hành trình "Long Châu sẻ chia" đã bền bỉ mang đến hàng ngàn buổi khám miễn phí, hàng triệu ngày thuốc và sự hỗ trợ kịp thời cho người dân ở vùng sâu, vùng xa gặp nhiều khó khăn.

Phát biểu tại lễ trao tặng, ông Nguyễn Văn Khoa - Tổng Giám đốc Tập đoàn FPT bày tỏ: "FPT xin bày tỏ sự cảm kích và tự hào khi được đồng hành cùng ngành Y tế trong hành trình bảo vệ sức khỏe người dân Việt Nam. Sự đóng góp của chúng tôi còn rất khiêm tốn so với những nỗ lực không ngừng nghỉ của Bộ Y tế và các y, bác sĩ nơi tuyến đầu".

Trước đó, vào năm 2024, FPT Long Châu từng tiên phong phối hợp cùng Sở Y tế và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật TP.HCM triển khai dự án công - tư phối hợp tiêm ngừa miễn phí vắc-xin Sởi - Rubella, góp phần đẩy lùi dịch sởi tại đô thị lớn nhất nước.

Bác sĩ Nguyễn Minh Hồng - Phó Trưởng Hội đồng Y khoa, Hệ thống Nhà thuốc và Trung tâm Tiêm chủng FPT Long Châu chia sẻ: "Chúng tôi hiểu rằng y tế là lĩnh vực cần sự chung tay từ nhiều bên. Mỗi hành động, dù nhỏ, cũng có thể tạo ra sự thay đổi lớn cho cộng đồng. Với tất cả nguồn lực từ hệ thống, công nghệ đến con người, FPT Long Châu cam kết tiếp tục đóng góp - lặng lẽ nhưng bền bỉ - để đồng hành cùng ngành Y tế trong sứ mệnh bảo vệ sức khỏe người dân".

Thông qua việc trao tặng 500.000 liều vắc xin sởi, FPT Long Châu một lần nữa thể hiện quyết tâm chung tay cùng hệ thống y tế quốc gia, đưa y tế dự phòng đến gần hơn với mỗi người dân - giảm bớt gánh nặng bệnh tật và chi phí y tế trong tương lai.

H.A

TIN THỂ THAO

Nguyễn Xuân Son gia hạn hợp đồng với Nam Định đến năm 34 tuổi

CLB Nam Định ra thông báo đã đạt thỏa thuận gia hạn hợp đồng dài hạn với 13 cầu thủ, trong đó có nhiều trụ cột đội bóng ở hai mùa giải qua. Cụ thể, chân sút chủ lực Nguyễn Xuân Son được gia hạn hợp đồng đến năm 2031. Điều này khẳng định sự tin tưởng của đội bóng thành Nam dành cho tiền đạo nhập tịch này, dù anh đang trong quá trình hồi phục chấn thương. Với bản hợp đồng 6 năm, Xuân Son gần như chắc chắn cam kết phần gắn kết còn lại của sự nghiệp với đội bóng thành Nam. Bởi khi hợp đồng khép lại, anh sẽ 34 tuổi. Đây cũng là nguyện vọng của Xuân Son, khi chân sút 28 tuổi khẳng định anh yêu bầu không khí bóng đá tại CLB Nam Định và hạnh phúc với cuộc sống tại đây.

Những bản hợp đồng mới đáng chú ý khác gồm: Thủ môn Trần Nguyên Mạnh (gia hạn đến năm 2028); hậu vệ Dương Thanh Hào (2029), Nguyễn Phong Hồng Duy (2028), Nguyễn Văn Vĩ (2029), Trần Văn Kiên (2027); tiền vệ Caio Cesar (2028), Lý Công Hoàng Anh (2029), Trần Văn Đạt (2029); trung vệ Lucas Alves (2026).

HƯƠNG LAN

Phạm Tuấn Hải muốn được ra nước ngoài thi đấu

Thời gian qua, một số CLB tại J-League (Nhật Bản) đã liên hệ để tìm hiểu về tiền đạo Phạm Tuấn Hải. Tuy nhiên, các cuộc đàm phán vẫn chưa có được kết quả như đôi bên mong muốn. Theo thông tin từ Hà Nội FC, đội bóng Thủ đô sẵn sàng để tiền đạo sinh năm 1998 sang Nhật Bản thi đấu nếu nhận được lời đề nghị phù hợp. Đây là điều khoản đã được hai bên thống nhất trong bản hợp đồng gia hạn có thời hạn 3 năm, ký vào tháng 7.2024. Khi đó, Phạm Tuấn Hải bày tỏ mong muốn được xuất ngoại thi đấu và được Hà Nội FC đồng tình.

Lúc này, Phạm Tuấn Hải vẫn là nhân tố quan trọng trong đội hình Hà Nội FC và được HLV Kim Sang-sik trọng dụng ở các giải đấu quốc tế. Tuấn Hải là cầu thủ ghi bàn thắng mở tỉ số vào lưới Thái Lan trong trận chung kết lượt về ASEAN Cup 2024, góp phần giúp tuyển Việt Nam lên ngôi vô địch.

Chia sẻ về khát vọng ra nước ngoài thi đấu, Tuấn Hải từng nói: "Tôi vẫn muốn được ra nước ngoài thi đấu để biết bản thân mình đang ở đâu và để khi nhìn lại sự nghiệp, tôi không có gì phải nuối tiếc. Đó là ước mơ của tôi".

LINH KHÔI

Hun đúc lòng yêu nước tại các "lò luyện vàng"

● **THU SÂM**

Năm 2025 đánh dấu một cột mốc lịch sử trọng đại 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30.4.1975 - 30.4.2025). Nửa thế kỷ trôi qua, chiến thắng vang dội ấy không chỉ là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam mà còn là ngọn lửa thôi thúc các thế hệ hôm nay tiếp tục vun đắp lòng yêu nước, tự hào dân tộc.

Trong dòng chảy đó, thể thao Việt Nam (với vị trí là "mặt trận không tiếng súng") đặc biệt quan tâm đến việc giáo dục, bồi dưỡng lòng yêu nước cho vận động viên (VĐV). Không chỉ dừng lại ở mục tiêu đạt thành tích cao, thể thao Việt Nam hôm nay đang hướng tới mục tiêu xây dựng thế hệ VĐV vừa giỏi chuyên môn, vừa giàu lòng yêu nước, để từ đó thể hiện bản sắc Việt Nam trên các đấu trường quốc tế.



Trung tâm đào tạo VĐV cấp cao Quốc gia thường xuyên tổ chức các buổi chuyên đề giáo dục về tư tưởng, chính trị cho VĐV

Tự hào những ngày tháng Tư lịch sử

Trong những ngày tháng Tư lịch sử này, Trung tâm Huấn luyện Thể thao Quốc gia tại TP.HCM tưng bừng khí thế hướng tới ngày lễ lớn của dân tộc. Lãnh đạo Trung tâm cho biết, hướng tới 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, Trung tâm đã tổ chức giải đấu thể thao chào mừng sự kiện, được huấn luyện viên, VĐV các đội tuyển nhiệt tình hưởng ứng; chỉnh trang khuôn viên, treo cờ, băng rôn; các buổi sinh hoạt chính trị, tư tưởng cho các VĐV. Tại những buổi sinh hoạt thường kỳ, các VĐV sẽ cùng ôn lại những trang sử hào hùng của dân tộc, trong đó dấu ấn ngày 30.4.1975 đã đi vào lịch sử như một trong những trang chói lọi nhất - biểu tượng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, phẩm giá và lương tri con người, cũng như tình đoàn kết quốc tế.

Không chỉ tại Trung tâm Huấn luyện Thể thao Quốc gia TP.HCM, tại Trung tâm đào tạo VĐV cấp cao Quốc gia và Trung tâm Huấn luyện VĐV trẻ Quốc gia, các hoạt động chào mừng 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước cũng được tổ chức đồng loạt. Đây được xem là dịp để mỗi VĐV được hun đúc lòng yêu nước từ những trang sử hào hùng của dân tộc, của thể thao Việt Nam.

Tại Trung tâm đào tạo VĐV cấp cao Quốc gia, huấn luyện viên Nguyễn Mạnh Hiếu chia sẻ: "Là huấn luyện viên đội tuyển Điền kinh quốc gia, tôi luôn tâm niệm rằng bên cạnh việc rèn luyện thể lực, kỹ thuật cho các VĐV, thì giáo dục lòng yêu nước chính là nền tảng quan trọng. Nhân dịp kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, chúng tôi càng thấm thía giá trị to lớn của độc lập, tự do mà cha ông đã hy sinh xương máu để giành được. Tại các buổi tập luyện, tôi luôn nhắc nhở các em rằng khi khoác lên mình tấm áo của đội tuyển quốc gia, đó không chỉ là niềm tự hào cá nhân, mà còn là trách nhiệm lớn lao trước Tổ quốc. Thành tích của từng bước chạy, từng lần bứt tốc, không chỉ là sự khẳng định bản thân mà còn là tiếng nói mạnh mẽ về ý chí, lòng tự tôn dân tộc trên đấu trường quốc tế".

Tiếp nối truyền thống, vững bước ra đấu trường quốc tế

Sau giờ tập luyện tích cực trên sân điền kinh tại Trung tâm đào tạo VĐV cấp cao Hà Nội, chân chạy 100m rào Bùi Thị Nguyên bày tỏ: "Tôi vinh dự là VĐV thuộc biên chế đội tuyển Điền kinh quốc gia và cũng là VĐV của đoàn Thể thao Quân đội. Tôi luôn ý thức sâu sắc rằng mỗi ngày tập luyện, mỗi bước chạy, mỗi bước vượt rào không chỉ là để nâng cao thành tích cá nhân, mà còn là sự tiếp nối truyền thống vẻ vang của Quân đội nhân dân Việt Nam anh hùng.



Mỗi bước chạy, mỗi bước vượt rào của VĐV Bùi Thị Nguyên là những nỗ lực để xứng với sự hy sinh của thế hệ cha, anh

Nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, tôi càng thấm thía hơn trách nhiệm của mình đối với Tổ quốc. Để có được đại thắng mùa Xuân năm 1975, các thế hệ cha anh đã hy sinh biết bao xương máu. Vì thế, hôm nay, trong môi trường thể thao, chúng tôi sẽ rèn luyện bằng tất cả tinh thần kỷ luật, ý chí kiên cường của người lính. Dưới sự dẫn dắt của các thầy, các huấn luyện viên, chúng tôi không chỉ được huấn luyện chuyên môn mà còn được giáo dục bản lĩnh chính trị, lòng yêu nước, ý chí vượt khó. Từ bài học lịch sử đến những buổi rèn luyện gian khổ, tất cả đều hun đúc trong chúng tôi tinh thần "thắng không kiêu, bại không nản", sẵn sàng chiến đấu trên mọi mặt trận. Rèn luyện hôm nay, vinh quang ngày mai - đó là cách chúng tôi sống, rèn luyện, học tập xứng đáng với truyền thống hào hùng của quân đội và dân tộc Việt Nam".

Huấn luyện viên đội tuyển Bắn súng quốc gia Nguyễn Duy Hoàng cũng chia sẻ, ngay từ khi còn là VĐV, anh đã may mắn thi đấu trong màu áo đoàn Quân đội, nên càng thấm thía truyền thống, lịch sử hào hùng của Quân đội nhân dân Việt Nam. "Là quân nhân, từ khi còn là VĐV, tôi đã ý thức rằng mình phải tập luyện, thi đấu sao cho xứng đáng với truyền thống vẻ vang của dân tộc. Khi trở thành huấn luyện viên, tôi càng coi trọng việc giáo dục đạo đức, tư tưởng cho các em, đặc biệt là lòng yêu nước, niềm tự hào dân tộc. Điều khiến tôi và nhiều đồng nghiệp vui mừng là thế hệ VĐV trẻ hôm nay luôn nỗ lực luyện tập, nhằm kế bước các thế hệ đàn anh đi trước. Chúng tôi mong góp phần nhỏ bé của mình để làm rạng danh Tổ quốc Việt Nam trên trường quốc tế, xứng đáng với những hy sinh to lớn của các thế hệ đi trước, để đất nước ta có được hòa bình, độc lập và thống nhất như hôm nay", HLV Nguyễn Duy Hoàng bày tỏ.

50 năm đã trôi qua kể từ ngày Bắc - Nam sum họp một nhà, nhưng những bài học từ lịch sử vẫn luôn sống động trong từng trái tim Việt Nam. Trong lĩnh vực thể thao, những bước chạy bền bỉ, những phát súng chính xác, những nỗ lực bứt phá... không chỉ mang về thành tích cho đất nước, mà còn là sự tiếp nối vẻ vang của truyền thống dân tộc. Thể thao Việt Nam hôm nay không chỉ hướng đến những tấm huy chương, mà còn hướng đến mục tiêu cao cả hơn: Xây dựng những con người Việt Nam mới - giỏi chuyên môn, vững vàng bản lĩnh, giàu lòng yêu nước. Qua từng ngày tập luyện, từng buổi thi đấu, họ đang và sẽ tiếp tục viết tiếp bản anh hùng ca mang tên Việt Nam trên đấu trường quốc tế.■

SEA GAMES VÀ HÀNH TRÌNH HƯỚNG TỚI ASIAD, OLYMPIC:

Vượt khỏi tư duy của "vùng trũng"

● SA VÂN

Dù dẫn đầu tại hai kỳ Đại hội gần đây, nhưng thể thao Việt Nam không mải mê với hào quang chiến thắng tại đấu trường khu vực, chúng ta đã xác định, dùng SEA Games làm bàn đạp, hướng tới các đấu trường lớn là ASIAD và Olympic. Không chỉ thể thao Việt Nam, nhiều nước trong khu vực đã và đang hướng tới mục tiêu này.

Từ bỏ tư duy chỉ loanh quanh ở đấu trường khu vực

Trong nhiều thập kỷ, SEA Games thường bị chỉ trích là "mỏ vàng huy chương" cho các nước chủ nhà, khi họ có quyền lựa chọn hay loại bỏ các môn thể thao có lợi nhất cho mình. Điều này dẫn đến việc các môn thể thao truyền thống hoặc ít phổ biến được ưu tiên, trong khi các môn thể thao Olympic lại bị giảm thiểu hoặc không đưa vào chương trình thi đấu.

Tuy nhiên, bắt đầu từ SEA Games 2025 tại Thái Lan, một sự thay đổi lớn sẽ diễn ra. Theo quy định mới của Hiến chương SEAGF, chương trình thi đấu sẽ bao gồm tối thiểu 41 môn thể thao, trong đó đa phần là các môn Olympic. Các nội dung thi đấu trong các môn bắt buộc phải phù hợp với chương trình thi đấu của Olympic và ASIAD, trong khi quy định về các môn mang tính truyền thống hoặc đặc thù riêng của mỗi nước sẽ được hạn chế.

SEA Games 2025 tại Thái Lan đánh dấu một cột mốc quan trọng khi lần đầu tiên chương trình thi đấu bao gồm hầu hết các môn thể thao Olympic. Tổng cộng có 49 trong số 50 môn thể thao được thi đấu cũng xuất hiện trong Olympic, ASIAD hoặc Asian Indoor and Martial Arts Games. Điều này bao gồm tất cả 30 môn thể thao cốt lõi của Olympic mùa hè (trừ lướt sóng), hai môn thể thao mùa đông (khúc côn cầu trên băng và trượt băng nghệ thuật) và ba môn thể thao tùy chọn cho Olympic 2028 (bóng chày/bóng mềm, cricket và squash). Ngoài ra, các môn thể thao như thể thao điện tử, jujitsu, kabaddi, karate, sepak takraw và wushu cũng được đưa vào chương trình thi đấu, phản ánh sự đa dạng và hiện đại hóa của SEA Games.

Và không chỉ nước chủ nhà Thái Lan thay đổi, nước chủ nhà của kỳ Đại hội vào năm 2027 là Malaysia cũng thể hiện rõ quyết tâm. Malaysia đã xác nhận nhất trí với các nước chủ nhà khác ưu tiên các môn thể thao Olympic trong các kỳ tiếp theo. Thực ra nước đi tiên phong trong việc thay đổi tư duy của việc tổ chức các môn Olympic tại SEA Games là Singapore. Năm 2015, quốc gia này đã tổ chức thành công Đại hội thể thao lớn nhất khu vực với chương trình thi đấu gồm hầu hết là các môn nằm trong hệ thống thi đấu của Olympic. Trong việc lựa chọn các nội dung của mình, đảo quốc sư tử cho thấy mong muốn thiết lập một chuẩn mực cho các đại hội tiếp theo cắt giảm số lượng các môn thể thao "truyền thống" để tập trung lại vào các môn thể thao trọng điểm. Do đó, mặc dù có tới tám môn thể thao truyền thống, nhưng chỉ có hai môn khúc côn cầu trên cỏ và bóng lưới, được đưa vào chương trình thi đấu. Trong số 34 môn thể thao còn lại, 24 môn là môn thể thao Olympic và tất cả các môn thể thao còn lại đều xuất hiện tại Đại hội thể thao châu Á. Tại kỳ SEA Games đó, Singapore đứng ở vị trí thứ 2, sau cường quốc số 1 khu vực là Thái Lan. Việt Nam có mặt ở vị trí thứ 3 tại một kỳ Đại hội được tổ chức với tư duy cấp tiến, hướng về đấu trường Olympic và ASIAD.



Dù gặt hái nhiều thành công tại SEA Games nhưng Nguyễn Thị Oanh chưa thể vươn tầm châu lục
Ảnh: V.DUY

Cùng vươn tầm châu lục và thế giới

SEA Games 28, Việt Nam đứng thứ 3 trên đất Singapore và được xem là kỳ Đại hội thắng lợi giòn giã bởi chúng ta đã chứng minh được thực lực, nhất là ở các môn Olympic. Đây được đánh giá là kỳ Đại hội thành công nhất của thể thao Việt Nam, tính đến thời điểm năm 2015 vì sự tiến bộ vượt bậc của các môn Olympic. Trong tổng số 73 HCV mà đoàn thể thao Việt Nam giành được, có tới 85% các môn thuộc nội dung Olympic. Đây cũng là kỳ Đại hội mà Thể thao Việt Nam phá được nhiều kỷ lục SEA Games nhất tính tới thời điểm đó. Kết quả có được là nhờ sự chuyển hướng sang tập trung đầu tư phát triển các môn thể thao Olympic của thể thao Việt Nam. Và chủ trương đúng đắn ấy đã được ngành duy trì suốt những năm qua.

Gần đây nhất, chúng ta đã có một kỳ Đại hội thành công rực rỡ trên đất Campuchia. Kết thúc Đại hội, đoàn Thể thao Việt Nam giành được tổng cộng 359 huy chương các loại, trong đó 136 HCV, 105 HCB, 118 HCĐ, phá 12 kỷ lục và thiết lập 4 kỷ lục SEA Games. Xếp hạng 1/11 quốc gia tham dự Đại hội. Trong tổng số 39 môn và phân môn Đoàn Thể thao Việt Nam thi đấu tại Đại hội, có 37 môn thể thao giành được huy chương, 33 môn thể thao giành huy chương vàng.

Tuy nhiên khoảng cách từ đấu trường khu vực tới đấu trường châu lục hay thế giới hãy còn xa nên ngay sau khi ASIAD 19 kết thúc, dưới sự chỉ đạo sát sao của Ủy viên BCH Trung ương Đảng, Bộ trưởng Bộ VHTTDL, Chủ tịch Ủy ban Olympic Việt Nam Nguyễn Văn Hùng, một hội nghị định hướng phát triển thể thao thành tích cao đến năm 2030 với chủ đề "Vươn tầm ASIAD - Khát vọng Olympic" đã được tổ chức. Nhiều giải pháp đã được các chuyên gia, nhà khoa học chỉ ra tại Hội nghị này và đang được ngành Thể thao hiện thực hóa để dần cho khoảng cách từ thành tích tại đấu trường SEA Games tới đấu trường ASIAD và Olympic được kéo gần hơn. Tuy nhiên chúng ta cần thời gian cho việc này, bởi để đào tạo ra các vận động viên đẳng cấp châu lục và thế giới, đòi hỏi phải có một quá trình lâu dài và một lộ trình khoa học, kỹ lưỡng.

Thực tế hiện nay việc tìm kiếm vận động viên ở nhiều môn còn gặp nhiều khó khăn, nhất là ở các thành phố lớn. Trong khi xã hội ngày càng phát triển thì các chế độ chính sách cho VĐV còn nhiều hạn chế, từ đó chưa thể thu hút được nhân tài. Đó là chưa nói đến yếu tố quyết định là nguồn lực đầu tư. TS Cao Văn Chóng, Phó Giám đốc Sở VHTTDL tỉnh Bình Dương nhấn mạnh, ngoài yếu tố chuyên môn, vấn đề mấu chốt trong việc cải thiện thành tích của thể thao Việt Nam là nguồn lực đầu tư. Thực tế cho thấy, mức đầu tư của chúng ta so với một số nước trong khu vực như Thái Lan hay Singapore đã không bằng, chứ chưa nói đến các quốc gia khác trong châu lục. Mục tiêu thì muốn vươn tầm châu lục và thế giới, nhưng thực lực lại chỉ đủ đầu tư ở cấp độ khu vực.

Đó sẽ là bài toán nan giải mà riêng nỗ lực của ngành Thể thao sẽ không đủ.■

Để Điền kinh phát triển bền vững

Phát biểu tại Hội thảo góp ý xây dựng Đề án phát triển Điền kinh Việt Nam đến năm 2030 và định hướng đến năm 2045 vừa diễn ra tại Hà Nội, Phó Cục trưởng Cục TDTT Việt Nam Nguyễn Hồng Minh nhấn mạnh: "Điền kinh là môn thể thao cơ bản luôn được đưa vào chương trình thi đấu chính thức của các kì Đại hội thể thao lớn. Không chỉ vậy, Điền kinh còn là môn thể thao bổ trợ cho tất cả các môn thể thao khác. Trong thời gian qua, chất lượng của Điền kinh ngày càng được khẳng định, tuy nhiên để Điền kinh Việt Nam có những bước tiến vững chắc, dài hạn trong tương lai cần thiết phải có một Đề án phát triển".

Đánh giá việc Đề án nêu ra 8 nhiệm vụ và giải pháp là tương đối đầy đủ và toàn diện, đảm bảo yêu cầu đối với Đề án phát triển một môn thể thao, tuy nhiên, ông Nguyễn Hồng Minh cũng lưu ý cần nhắc đề ra nhiệm vụ, giải pháp ưu tiên, đột phá cần tập trung để nâng cao thành tích. Đối với vấn đề tổ chức thực hiện Đề án, ông Nguyễn Hồng Minh đề nghị phân công nhiệm vụ cụ thể; đối với nội dung đề xuất thành lập trung tâm đào tạo, huấn luyện phát triển điền kinh Việt Nam cần làm rõ quỹ đất ở đâu ra? Đơn vị nào sẽ chịu trách nhiệm? Cơ chế, chính sách ra sao?…

TS Đặng Hoài An, Giám đốc Trung tâm Đào tạo VĐV trường Đại học TDTT Bắc Ninh đánh giá cao tầm quan trọng của việc ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác đào tạo, huấn luyện VĐV môn Điền kinh. TS Đặng Hoài An cho rằng, cần cử các HLV đến những trung tâm huấn luyện thể thao có tính ứng dụng công nghệ cao ở nước ngoài, để được mắt thấy, tai nghe, từ đó học hỏi kinh nghiệm và ứng dụng vào công tác đào tạo, huấn luyện điền kinh nước nhà. Việc ứng dụng công nghệ trong tập luyện không chỉ giúp các VĐV đỡ vất vả, mà còn có thể phát hiện và phát huy hơn nữa điểm mạnh của họ.

K.TUẤN

● Tổng Biên tập: **NGUYỄN ANH VŨ**
● Phó Tổng Biên tập: **PHAN THANH NAM - NGUYỄN VĂN MƯỜI**
● **TÒA SOẠN - TRỊ SỰ VÀ PHÁT HÀNH:**
Số 33 ngõ 294/2 Kim Mã, Q. Ba Đình, Hà Nội - ĐT: 024.37265564 - E.mail: baovanhoa@fpt.vn
● **GPXB:** Số 370/GP-BTTTT ngày 05/7/2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông
● **VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM:**
170 Nguyễn Đình Chiểu, P. Võ Thị Sáu, Q.3, TP.HCM - ĐT/FAX: 028. 38230890 - 39100922
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TỈNH KHÁNH HÒA:**
211 Thống Nhất, phường Phương Sài, TP Nha Trang, Khánh Hòa; ĐT: 0258. 3825008
● **TRỤ SỞ VĂN PHÒNG ĐẠI DIỆN PHÍA NAM TẠI TP ĐÀ NẴNG:**
12 Trương Hán Siêu, Q. Sơn Trà, TP Đà Nẵng - ĐT: 0236. 3897798
● **Chế bản:** Báo Văn Hóa
● **In tại:** Cty CP In Công đoàn Việt Nam
GIÁ: 5.000đ

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM
VIETNAM EDUCATION PUBLISHING HOUSE

CHÀO MỪNG KỶ NIỆM 50 NĂM
NGÀY GIẢI PHÓNG MIỀN NAM, THỐNG NHẤT ĐẤT NƯỚC
(30/4/1975 - 30/4/2025)

SÁCH GIÁO KHOA
SÁCH BỔ TRỢ
SÁCH ĐIỆN TỬ
SÁCH GIÁO VIÊN
THIẾT BỊ GIÁO DỤC
TẬP HUẤN

HỆ SINH THÁI SẢN PHẨM ĐA DẠNG

Chuẩn mực Khoa học Hiện đại





KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Chân trời sáng tạo



81 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội
024.38221386
www.nxbgd.vn